



SAIGONBANK

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

2020 Báo cáo thường niên
Annual Report

SAIGONBANK 1987 - 2020

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM

07

MỤC LỤC

**THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

08

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

- 10 CON SỐ VÀ SỰ KIỆN NĂM 2020
- 12 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
SAIGONBANK NĂM 2020
- 14 ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021
- 15 CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021
- 16 GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2021

21

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

- 22 BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- 24 BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
- 28 BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
- 29 BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
- 33 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- 34 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- 35 BAN KIỂM SOÁT
- 36 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
- 66 MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH SAIGONBANK

41

CONTENT

**MESSAGE FROM
THE CHAIRMAN**

42

PERFORMANCE OUTCOMES OF 2020

- 33 BOARD OF DIRECTORS
- 34 BOARD OF MANAGEMENT
- 35 BOARD OF SUPERVISORS
- 36 ORGANIZATION CHART
- 44 BUSINESS HIGHLIGHTS IN 2020
- 46 HOW WE PERFORMED IN 2020
- 48 BUSINESS ORIENTATION IN 2021
- 49 KEY BUSINESS TARGET OF 2021
- 50 STRATEGY EXECUTION IN 2021

54

FINANCIAL STATEMENTS 2020

- 56 INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT
- 58 CONSOLIDATED BALANCE SHEET
- 62 CONSOLIDATED INCOME STATEMENT
- 63 CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT
- 67 SAIGONBANK'S BRANCH NETWORK
- 72 CORRESPONDENT BANKING RELATIONSHIP



Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành SAIGONBANK quyết tâm phát huy triệt để những thành quả đạt được trong các năm qua, sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp tích cực, điều hành linh hoạt để đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK luôn an toàn, tăng trưởng hiệu quả và phát triển bền vững ”



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thưa Quý Khách hàng, Quý Cổ đông,

Lời đầu tiên, thay mặt Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK), tôi chân thành gửi lời cảm ơn đến Quý Khách hàng, Quý Cổ đông đã tin nhiệm, ủng hộ, hợp tác với SAIGONBANK trong thời gian qua.

Năm 2020 - một năm đầy biến động khi đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh tế thế giới. Nền kinh tế - xã hội nước ta, dù phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức nhưng vẫn có những chuyển biến tích cực và đạt được kết quả khả quan. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 tăng 2,91% so với năm trước, Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2020 cả nước vẫn đạt mức tăng 3,23% so với bình quân năm 2019, đây là thành công lớn của Việt Nam. Trong lĩnh vực ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ một cách cẩn trọng, linh hoạt, kịp thời hỗ trợ nền kinh tế ứng phó với đại dịch Covid-19. Tổng phương tiện thanh toán tăng 12,56%; huy động vốn tăng 12,87%; tăng trưởng tín dụng tăng 10,14%, nợ xấu được kiểm soát chặt chẽ.

Trong bối cảnh khó khăn đó, SAIGONBANK đã rất nỗ lực để hoạt động kinh doanh luôn an toàn - hiệu quả. Khép lại năm tài chính 2020, tổng tài sản đạt 23.943 tỷ đồng, tăng trưởng 4,95% so với năm trước; huy động vốn đạt 19.878 tỷ đồng, tăng trưởng 5,24% so với năm trước; dư nợ đạt 15.848 tỷ đồng, tăng trưởng 5,25% so với đầu năm; tỷ lệ nợ xấu thấp hơn mức quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; lợi nhuận trước thuế sau trích dự phòng rủi ro đạt 121 tỷ đồng.

Trước tác động của đại dịch Covid-19, ý thức cao được trách nhiệm với cộng đồng & xã hội, ngay từ đầu năm, SAIGONBANK đã chủ động, tích cực thực hiện nhiều giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ...; áp dụng chính sách miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán; ban hành gói ưu đãi lãi suất dành cho các đối tượng khách hàng bị ảnh hưởng bởi

dịch Covid-19, gói ưu đãi lãi suất khôi phục và phát triển sản xuất, hỗ trợ ổn định, cải thiện đời sống... Song song đó, Ngân hàng vẫn quyết liệt triển khai các nội dung, giải pháp đã đề ra của Phương án cơ cấu lại SAIGONBANK giai đoạn 2016 - 2020; từng bước chuyển đổi mô hình kinh doanh trên cơ sở cung cấp nhiều sản phẩm dịch vụ cho khách hàng trên nền tảng công nghệ hiện đại. Điểm nhấn quan trọng trong năm 2020 là SAIGONBANK đã chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn Upcom nhằm nâng cao thanh khoản cho mã cổ phiếu SGB, tăng cường tính minh bạch, giải trình trong quản trị điều hành.

Bước sang năm 2021, Hội đồng quản trị SAIGONBANK đề ra mục tiêu tiếp tục lành mạnh hóa tình hình tài chính, tăng quy mô hoạt động trên cơ sở đảm bảo an toàn; mở rộng tín dụng có kiểm soát đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; nâng cao hiệu quả kinh doanh; đặc biệt chú trọng chuyển đổi mô hình ngân hàng số để tăng cường hơn nữa việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm nâng cao tiện ích và trải nghiệm cho khách hàng. Các mục tiêu này thực sự là thách thức trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp và không lường trước được. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành SAIGONBANK quyết tâm phát huy triệt để những thành quả đạt được trong các năm qua, sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp tích cực, điều hành linh hoạt để đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK luôn an toàn, tăng trưởng hiệu quả và phát triển bền vững.

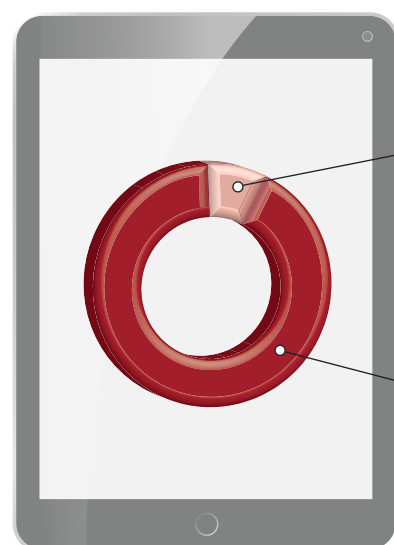
Kính chúc Quý Khách hàng, Quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng.

VŨ QUANG LÃM
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

CƠ CẤU VỐN HUY ĐỘNG



TIỀN GỬI VÀ VAY CÁC TCTD
KHÁC (TỶ ĐỒNG)

1.654

TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG
(TỶ ĐỒNG)

18.224



TỔNG TÀI SẢN
(TỶ ĐỒNG)

23.943



LỢI NHUẬN TRƯỚC
THUẾ (TỶ ĐỒNG)

121,13



VỐN HUY ĐỘNG
(TỶ ĐỒNG)

19.878



VỐN CỔ PHẦN
(TỶ ĐỒNG)

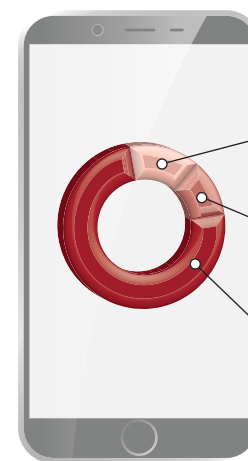
3.080



DƯ NỢ CHO VAY
(TỶ ĐỒNG)

15.848

CƠ CẤU DƯ NỢ CHO VAY THEO KỲ HẠN (TỶ ĐỒNG)



DÀI HẠN

2.774

TRUNG HẠN

1.742

NGẮN HẠN

11.331



TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG
TRÊN TỔNG TÀI SẢN BÌNH QUÂN

0,42%



LÃI CƠ BẢN
TRÊN CỔ PHIẾU (ĐỒNG)

315



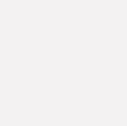
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG
TRÊN VỐN CỔ PHẦN BÌNH QUÂN

3,15%



TỶ LỆ AN TOÀN VỐN
TỐI THIỂU

17,53%



TỶ LỆ NỢ NHÓM 3-5
TRÊN TỔNG DƯ NỢ

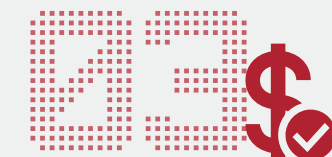
1,41%



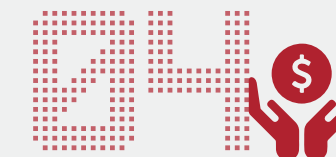
Các chỉ tiêu hoạt động năm 2020 hầu hết đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2020 giao. Đây là thành công lớn để tạo tiền đề cho sự phát triển của SAIGONBANK trong những năm tiếp theo.



Đến ngày 31/12/2020, nợ nhóm 3-5 chiếm 1,41% tổng dư nợ, thấp hơn mức quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



Hoạt động tín dụng được kiểm soát chặt về chất lượng, phù hợp với sự tăng trưởng nguồn vốn.



Hoàn thành triển khai thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN được cập nhật theo tiêu chuẩn Basel II trong hoạt động ngân hàng.



Niêm yết cổ phiếu SAIGONBANK trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SGB.



Triển khai thành công ứng dụng SAIGONBANK PAY; Kết nối với các trung gian thanh toán lớn, phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng ứng dụng công nghệ hiện đại, làm nền tảng để dẫn dắt kịp xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

CON SỐ VÀ SỰ KIỆN NĂM 2020

Nhìn chung hoạt động SAIGONBANK trong năm 2020 ổn định, bảo đảm an toàn thanh khoản, hoạt động kinh doanh có lãi khá. Ngân hàng luôn chấp hành các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Chính phủ trong thực thi các chính sách tiền tệ; triển khai tốt các nội dung về việc phòng, chống dịch Covid-19; triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SAIGONBANK NĂM 2020

1. TỔNG TÀI SẢN

Tổng tài sản đến 31/12/2020 đạt 23.942,79 tỷ đồng, tăng 4,95% so với đầu năm.

2. VỐN HUY ĐỘNG

Đến 31/12/2020, vốn huy động là 19.877,61 tỷ đồng, tăng 5,24% so với đầu năm.

Trong năm 2020, cơ cấu nguồn vốn huy động tiếp tục được duy trì tạo sự cân đối hợp lý về kỳ hạn, cân đối hợp lý giữa nguồn vốn – sử dụng vốn, đảm bảo khả năng thanh khoản.

3. HOẠT ĐỘNG CHO VAY

Đến 31/12/2020, dư nợ cho vay là 15.847,55 tỷ đồng, tăng 5,25% so với đầu năm. Nợ nhóm 3-5 chiếm 1,41% tổng dư nợ.

SAIGONBANK đã thực hiện phân loại đúng, trích lập đủ dự phòng rủi ro theo quy định. Cơ cấu tín dụng tiếp tục theo hướng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh được ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ.

Trong năm 2020, SAIGONBANK đã triển khai các Gói tín dụng ưu đãi dành cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với hạn mức cho vay 2.000 tỷ đồng và Gói tín dụng với lãi suất ưu đãi đặc biệt để phát triển sản xuất, kinh doanh, phục vụ đời sống với hạn mức 600 tỷ đồng.

4. HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN ĐỐI NGOẠI

Doanh số thanh toán đối ngoại năm 2020 là 272,33 triệu USD.

5. HOẠT ĐỘNG KẾ TOÁN - THANH TOÁN TRONG NƯỚC

Tổng doanh số thanh toán trong nước năm 2020 là 81,69 ngàn tỷ đồng.

6. HOẠT ĐỘNG GÓP VỐN

Đến 31/12/2020, SAIGONBANK đã góp vốn 125,66 tỷ đồng vào các đơn vị: Ngân hàng TMCP Bản Việt, Công ty Cổ phần Du lịch Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty Cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ TP. Hồ Chí Minh... Lợi nhuận thu được từ hoạt động góp vốn liên doanh là 1,41 tỷ đồng.

7. HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ THẺ

Số thẻ đa năng phát hành trong năm 2020 là 17.497 thẻ. Từ khi phát hành thẻ đến nay, SAIGONBANK đã phát hành 415.304 thẻ. Số dư tiền gửi qua thẻ là 338,24 tỷ đồng và số dư thấu chi qua thẻ là 12,30 tỷ đồng.

8. CÔNG TY QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN

Lợi nhuận trước thuế của Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản năm 2020 là 1,91 tỷ đồng.

9. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Đến 31/12/2020, mạng lưới hoạt động của SAIGONBANK bao gồm Hội sở, 33 chi nhánh, 55 phòng giao dịch, Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản.

10. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 CỦA SAIGONBANK

Lợi nhuận trước thuế sau khi trích dự phòng 121,13 tỷ đồng.

11. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, NHÂN SỰ, ĐÀO TẠO

Năm 2020, tổng số cán bộ nhân viên là 1.390 người. Trong năm 2020, SAIGONBANK đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ tín dụng, thẩm định, kế toán giao dịch, kế toán tài chính, thanh toán quốc tế, phòng chống rửa tiền, tập huấn dịch vụ cổng thanh toán điện tử nội địa SAIGONBANK và ứng dụng SAIGONBANK PAY cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống SAIGONBANK.

12. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Hệ thống công nghệ thông tin vận hành liên tục, an toàn. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp mới nhằm đem lại sự tiện ích, sự trải nghiệm tốt các ứng dụng công nghệ thông tin cho khách hàng SAIGONBANK.
- Triển khai các dự án đầu tư công nghệ thông tin như: Phát hành hóa đơn điện tử; nâng cấp chuẩn tin điện Citad 2.5; thực hiện nâng cấp phần mềm theo chuẩn NAPAS 1.0;...

13. CÔNG TÁC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Thường xuyên kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất và kiểm tra theo chuyên đề tại các đơn vị. Nâng cao công tác giám sát từ xa tình hình hoạt động, việc chấp hành các quy định của các đơn vị. Qua công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có các chỉ đạo, biện pháp chấn chỉnh hoạt động của các đơn vị kịp thời.



14. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ

Thường xuyên rà soát các quy định nội bộ của SAIGONBANK đã ban hành so với các quy định mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để chỉnh sửa, bổ sung kịp thời.

15. CÔNG TÁC QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU

Công tác nhận dạng thương hiệu, quảng bá thương hiệu SAIGONBANK được chú trọng qua:

- Tổ chức các sự kiện, hoạt động an sinh xã hội nhân kỷ niệm 33 năm thành lập SAIGONBANK như: Hiến máu nhân đạo, đi bộ đồng hành gây quỹ ủng hộ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt...
- Thực hiện tài trợ chương trình Chuông vàng vọng cổ 2020 lần thứ XV và chương trình Ngân mãi chuông vàng trên kênh truyền hình HTV.
- Cập nhật kịp thời nội dung website SAIGONBANK về tình hình kinh tế xã hội, hoạt động ngân hàng.

16. CÔNG TÁC KHÁC

- Triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; Triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng và người dân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19.
- Hoàn thành triển khai thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN được cập nhật theo tiêu chuẩn Basel II trong hoạt động ngân hàng.
- Ký kết Thỏa thuận Hợp tác với các đối tác chiến lược lớn, tạo tiền đề để mở rộng quy mô hoạt động, cung cấp nhiều sản phẩm công nghệ chất lượng cao phục vụ nhiều đối tượng khách hàng.

17. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2020

Trong năm 2020, trước những tác động của dịch Covid-19, SAIGONBANK đã chủ động, tích cực thực hiện nhiều giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN; áp dụng chính sách miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán, SAIGONBANK đã chủ động rà soát, miễn, giảm lãi, phí để đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn do dịch Covid-19.... Mặc dù đang triển khai nhiều giải pháp nêu trên nhưng kết quả kinh doanh năm 2020 của SAIGONBANK vẫn có lãi khá, hoạt động kinh doanh SAIGONBANK luôn an toàn, tăng trưởng hiệu quả và phát triển bền vững.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của SAIGONBANK đến 31/12/2020:

- Tổng tài sản: 23.942,79 tỷ đồng, đạt 104,24% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
- Huy động: 19.877,61 tỷ đồng, đạt 102,46% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
- Dư nợ: 15.847,55 tỷ đồng, đạt 97,01% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
- Nợ xấu: 1,41% tổng dư nợ, thấp hơn yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán đối ngoại: 272,33 triệu USD, đạt 77,81% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế: 121,13 tỷ đồng, đạt 93,18% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021



Chuyển dịch cơ cấu kinh doanh, chú trọng tăng trưởng bền vững, ứng phó kịp thời trước những tác động từ đại dịch Covid-19. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng.



Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, số hóa trong hoạt động. Chuyển đổi ngân hàng số theo lộ trình phù hợp nhằm tăng cường các dịch vụ thanh toán hiện đại, tiện lợi cho khách hàng trên cơ sở đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động.



Làm tốt công tác quảng bá, nhận diện thương hiệu SAIGONBANK.



Củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro hướng đến các chuẩn mực quốc tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng để hỗ trợ giám sát từ xa, giúp công tác quản lý nội bộ chặt chẽ, hiệu quả hơn, đáp ứng các yêu cầu quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng.

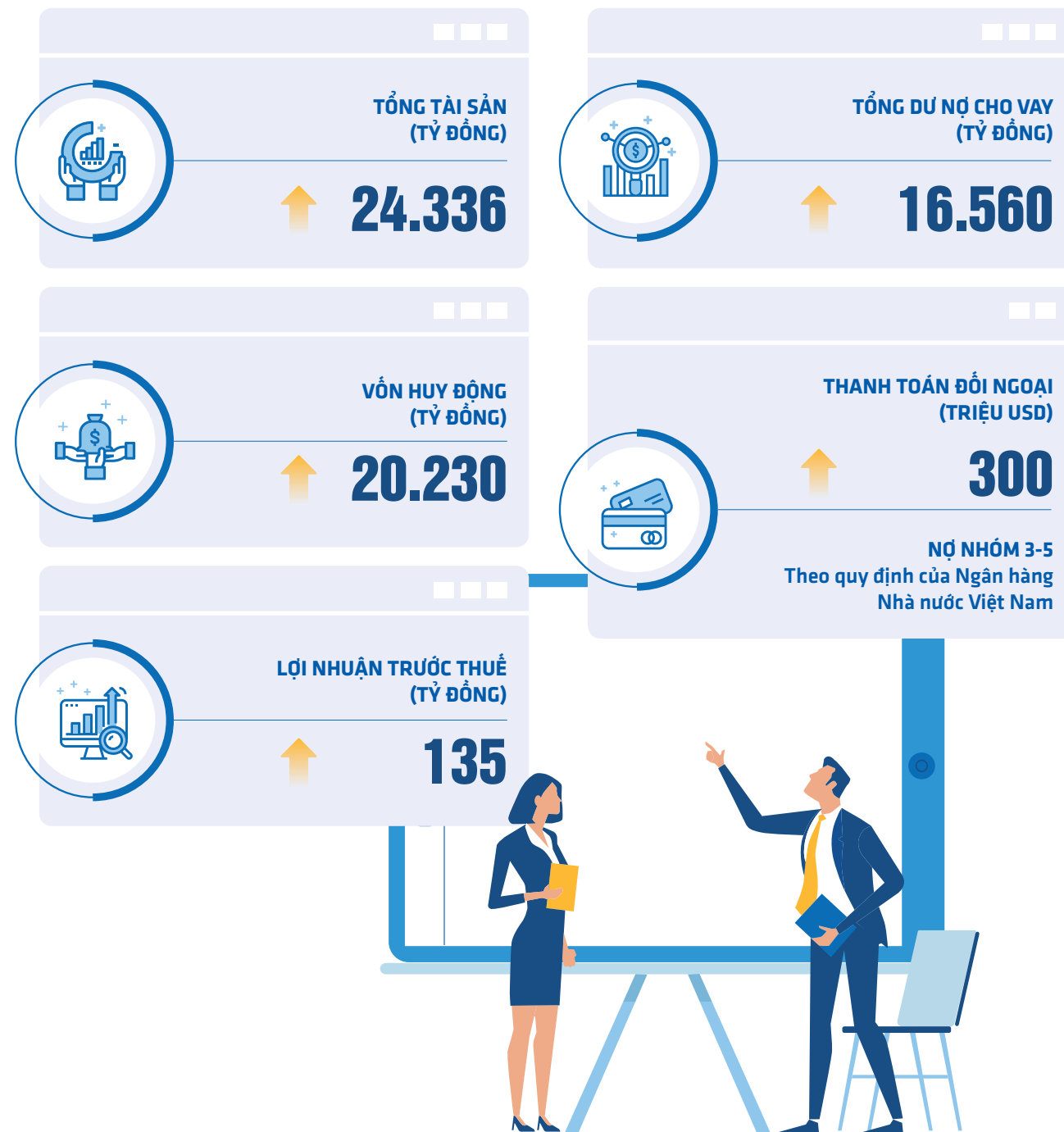


Chú trọng phát triển nguồn nhân lực; xây dựng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin có trình độ nghiệp vụ giỏi, tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng nhu cầu quản trị vận hành và làm chủ các hệ thống công nghệ hiện đại.



Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh.

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021





GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2021

1. TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG, TỪNG BƯỚC CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH DOANH

1.1. Tăng trưởng huy động vốn theo hướng hiệu quả bền vững

- Tăng trưởng huy động vốn phù hợp với tình hình sử dụng vốn. Đảm bảo tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ, đảm bảo an toàn thanh khoản.
- Tăng cường chính sách chăm sóc khách hàng nhằm tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ, nâng cao sự hài lòng của khách hàng.
- Chú trọng công tác truyền thông, marketing đa kênh cho các sản phẩm, dịch vụ; nâng cao trải nghiệm khách hàng và nhận diện thương hiệu SAIGONBANK.

1.2. Tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm, tập trung chất lượng tăng trưởng hiệu quả và bền vững thay vì tăng quy mô

- Tăng trưởng hoạt động tín dụng phù hợp với mục tiêu

chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thực hiện việc tăng trưởng tín dụng trên cơ sở đảm bảo cân đối nguồn vốn, đảm bảo an toàn hoạt động tín dụng, phòng tránh rủi ro trong hoạt động SAIGONBANK.

- Triển khai các gói tín dụng, các sản phẩm cho vay phù hợp nhu cầu từng phân khúc khách hàng.
- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô nhằm đẩy mạnh cung cấp vốn, tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người có thu nhập thấp, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.
- Đẩy mạnh hợp tác với các khách hàng chiến lược để cung cấp các dịch vụ tài chính toàn diện.

1.3. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, xử lý thu hồi dứt điểm các khoản nợ tổn đọng

- Rà soát và kiểm soát chặt các khoản nợ tổn đọng, xây dựng phương án thu hồi nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng; kiểm soát nợ xấu dưới quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Áp dụng toàn diện và linh hoạt các cơ chế chính sách hiện có để đẩy nhanh tiến độ thu hồi nợ tổn đọng.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của SAIGONBANK về cấp tín dụng, kiên quyết không hạ thấp điều kiện cấp tín dụng vì mục tiêu tăng trưởng.

2. XÂY DỰNG NGÂN HÀNG SỐ THEO LỘ TRÌNH PHÙ HỢP; ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ, SỐ HÓA TRONG HOẠT ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CÁC DỊCH VỤ THANH TOÁN HIỆN ĐẠI

2.1. Xây dựng ngân hàng số

- Đầu tư xây dựng hệ thống Core thẻ mới.
- Xây dựng ngân hàng số có lộ trình trên nền tảng vận hành vững chắc, đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp; cập nhật, áp dụng các biện pháp an ninh, tiêu chuẩn bảo mật mới, tiên tiến phù hợp với xu hướng thanh toán mới, đảm bảo thanh toán nhanh chóng, an toàn, tiện lợi.
- Tiếp tục phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ hiện đại để đáp ứng tối đa nhu cầu và tăng cường trải nghiệm khách hàng, tăng cường khả năng cạnh tranh.
- Chủ động và tăng cường liên kết, hợp tác với các công ty Fintech trong việc thực hiện chiến lược số hóa sản phẩm, dịch vụ và đa kênh cung cấp hiện đại cho khách hàng.
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Trí tuệ nhân tạo và công nghệ chuỗi khối, tính năng Trợ lý ảo trong cung cấp các dịch vụ, giao dịch với khách hàng; trong hoạt động quản trị nội bộ, quản trị rủi ro,...
- Đảm bảo an toàn bảo mật các giao dịch trực tuyến, đồng thời tăng cường công tác truyền thông đến khách hàng về biện pháp bảo vệ thông tin khách hàng trong việc sử dụng các dịch vụ ngân hàng điện tử và thanh toán thẻ.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành.

2.2. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tăng doanh thu từ phí và kinh doanh ngoại hối

a/ Về thanh toán đối ngoại và kinh doanh ngoại hối

- Chủ động tìm kiếm, tiếp cận với khách hàng có tiềm năng, có doanh số thanh toán đối ngoại lớn.

- Tiếp cận với các đối tác là công ty kiều hối nhằm đẩy mạnh thu kiều hối, chuyển đổi ngoại tệ.
- Tăng trưởng hoạt động kinh doanh ngoại tệ, đẩy mạnh triển khai các sản phẩm phái sinh; khai thác hiệu quả sản phẩm kết hợp giữa cung ứng dịch vụ thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại hối.
- Phát triển thêm ngân hàng đại lý nhằm tăng cường cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế.

b/ Về hoạt động thẻ và các sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại

- Phát triển thêm các chức năng và chương trình khuyến mãi đối với ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking và SAIGONBANK PAY nhằm mang đến nhiều tiện ích cho khách hàng.
- Đẩy mạnh phối hợp với các trường học, bệnh viện để lắp đặt thiết bị chấp nhận thẻ, thanh toán ứng dụng mã QR để thanh toán học phí, viện phí thông qua các sản phẩm dịch vụ thanh toán tiện ích như: thanh toán thẻ, ví điện tử, thanh toán hóa đơn, thanh toán qua mã QR...
- Tăng cường kết nối với các cơ quan cung cấp dịch vụ công như cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc, điện lực, viễn thông, bảo hiểm xã hội, bệnh viện, trường học...
- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp trả lương cho người lao động qua thẻ và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản thanh toán.

- Tiếp tục chuyển đổi thẻ chip không tiếp xúc theo từng giai đoạn phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2021^(TT)



3. CƯỜNG CỐ VÀ NÂNG CAO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH, QUẢN TRỊ RỦI RO HƯỚNG ĐẾN CÁC CHUẨN MỰC QUỐC TẾ

- Củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành hiện đại phù hợp với chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Tiếp tục củng cố năng lực quản trị rủi ro, tập trung cảnh báo sớm rủi ro, áp dụng các mô hình, công nghệ tiên tiến trong quản lý rủi ro phù hợp tình hình thực tế và quy định của pháp luật.
- Tuân thủ nghiêm túc hạn mức rủi ro được phê duyệt, thường xuyên đánh giá, nhận diện khách hàng, ngành hàng tiềm ẩn rủi ro để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý phù hợp.
- Nâng cao vai trò kiểm tra, kiểm toán nội bộ và giám sát chặt kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các đơn vị trực thuộc.

4. CHỦ TRỌNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

- Tập trung phát triển nguồn lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn mới.
- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về nghiệp vụ, công nghệ, kỹ năng mềm... đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động đào tạo nhân sự.
- Xây dựng và phát động phong trào thi đua toàn hệ thống nhằm khuyến khích, biểu dương, khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh doanh năm 2021.
- Quan tâm tới việc chăm lo cuộc sống vật chất và tinh thần của người lao động, tuyên truyền, khuyến khích, động viên người lao động có ý thức trong việc học tập, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5. TIẾP TỤC TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG CHỊU ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH COVID-19; THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH, ỨNG PHÓ KỊP THỜI TRƯỚC NHỮNG TÁC ĐỘNG TỪ DỊCH COVID-19

- Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh:



- » Triển khai gói ưu đãi lãi suất dành cho các đối tượng khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
- » Tiếp tục xem xét cấp tín dụng các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các ngành bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, tạo điều kiện cho khách hàng vay vốn tiếp tục vay mới khôi phục sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office: 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., HCM City, Vietnam

Branch in Hà Nội: 40 Giang Võ St., Dong Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam

Branch in Nha Trang: Lot STH 06A.01, Road No. 13, Le Hong Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam

Branch in Cần Thơ: 15-13 Võ Nguyên Giáp, Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 – kttv@a-c.com.vn

Tel: +84 (024) 3736 7879 – kttv.hn@a-c.com.vn

Tel: +84 (0258) 246 5151 – kttv.nt@a-c.com.vn

Tel: +84 (0292) 376 4995 – kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 1.0469/21/TC-AC

Kính gửi:
**CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”) được lập ngày 20 tháng 3 năm 2021, từ trang 07 đến trang 48, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

VẤN ĐỀ KHÁC

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tập đoàn đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 vào ngày 26 tháng 3 năm 2020 với ý kiến chấp nhận toàn phần.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

Nguyễn Quang Châu
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2607-2018-008-1



Hồ Văn Tùng
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2018-008-1

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

A - TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	V.1	170.837	174.411
II. Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	V.2	560.297	784.793
III. Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác		5.739.507	4.968.636
1. Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác	V.3.1	5.339.507	4.469.986
2. Cho vay các TCTD khác	V.3.2	400.000	500.000
3. Dự phòng rủi ro	V.3.3	-	(1.350)
IV. Chứng khoán kinh doanh		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh		-	-
2. Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		-	-
V. Công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	V.4	6.585	668
VI. Cho vay khách hàng		15.330.785	14.442.297
1. Cho vay khách hàng	V.5	15.447.550	14.556.951
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.6	(116.765)	(114.654)
VII. Hoạt động mua nợ		-	-
1. Mua nợ		-	-
2. Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		-	-
VIII. Chứng khoán đầu tư	V.7	522.403	819.628
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		-	-
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	V.7	752.229	1.050.857
3. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	V.7	(229.826)	(231.229)
IX. Góp vốn, đầu tư dài hạn	V.8	98.724	99.347
1. Đầu tư vào công ty con		-	-
2. Vốn góp liên doanh		-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4. Đầu tư dài hạn khác	V.8	125.655	125.655
5. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	V.8	(26.931)	(26.308)

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TT)

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

A - TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
X. Tài sản cố định		1.153.894	1.192.230
1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	731.348	765.997
a. Nguyên giá tài sản cố định		1.232.372	1.217.935
b. Hao mòn tài sản cố định		(501.024)	(451.938)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
a. Nguyên giá tài sản cố định		-	-
b. Hao mòn tài sản cố định		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	V.10	422.546	426.233
a. Nguyên giá tài sản cố định		511.841	511.841
b. Hao mòn tài sản cố định		(89.295)	(85.608)
XI. Bất động sản đầu tư		-	-
a. Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	-
b. Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
XII. Tài sản có khác		359.756	330.825
1. Các khoản phải thu	V.11	110.650	70.689
2. Các khoản lãi, phí phải thu	V.12	193.723	206.806
3. Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
4. Tài sản có khác	V.13	55.383	53.330
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác		-	-
TỔNG TÀI SẢN CÓ		23.942.788	22.812.835

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TT)

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

B - NỢ PHẢI TRẢ VÀ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước		-	-
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	V.14	1.653.979	3.219.593
1. Tiền gửi của các TCTD khác	V.14	1.651.469	2.965.925
2. Vay các TCTD khác	V.14	2.510	253.668
III. Tiền gửi của khách hàng	V.15	18.223.634	15.667.758
IV. Công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		-	-
V. Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro		-	-
VI. Phát hành giấy tờ có giá		-	-
VII. Các khoản nợ khác		443.866	364.278
1. Các khoản lãi, phí phải trả	V.16	342.454	248.579
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác	V.17	101.412	115.699
4. Dự phòng rủi ro khác (dự phòng cho công nợ tiềm ẩn)		-	-
Tổng nợ phải trả		20.321.479	19.251.629
VIII. Vốn và các quỹ	V.18	3.621.309	3.561.206
1. Vốn của TCTD		3.080.716	3.080.716
a. Vốn điều lệ	V.18	3.080.000	3.080.000
b. Vốn đầu tư XD CB		-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần	V.18	716	716
d. Cổ phiếu quỹ		-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi		-	-
f. Vốn khác		-	-
2. Quỹ của TCTD	V.18, 19	309.186	287.493
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	V.18	-	-
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối/Lỗ lũy kế	V.18	231.407	192.997
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		23.942.788	22.812.835

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Bảo lãnh vay vốn		-	-
2. Cam kết giao dịch hối đoái	VIII.4	4.161.600	926.800
Cam kết mua ngoại tệ		-	-
Cam kết bán ngoại tệ		-	-
Cam kết giao dịch hoán đổi	VIII.4	4.161.600	926.800
Cam kết giao dịch tương lai		-	-
3. Cam kết cho vay không hủy ngang		-	-
4. Cam kết trong nghiệp vụ L/C	VIII.4	128.805	91.729
5. Bảo lãnh khác	VIII.4	168.203	162.980
6. Các cam kết khác		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

Người lập

Người kiểm soát

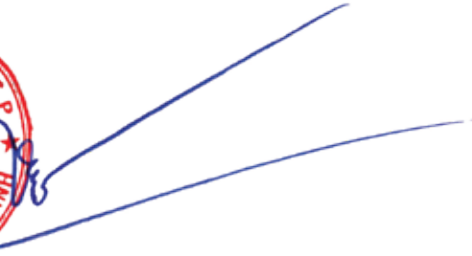
Người phê duyệt



Phạm Thị Mùa
Kế toán viên




Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng



Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

MẪU SỐ: B03/TCTD-HN

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.1	1.573.131	1.639.732
2.	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	VI.2	982.462	907.431
I. Thu nhập lãi thuần			590.669	732.301
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	VI.3	59.729	65.494
4.	Chi phí từ hoạt động dịch vụ	VI.3	22.158	21.463
II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ			37.571	44.031
III. Lãi/lỗ thuần từ kinh doanh ngoại hối			31.571	11.589
IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh			(40)	-
V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư			-	-
5.	Thu nhập từ hoạt động khác	VI.6	95.951	92.781
6.	Chi phí từ hoạt động khác	VI.6	8.374	17.355
VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác			87.577	75.426
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần			1.408	1.408
VIII. Chi phí hoạt động			468.663	486.328
IX. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng			280.093	378.427
X. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng			158.968	197.240
XI. Tổng lợi nhuận trước thuế			121.125	181.187
7.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VIII.2	24.079	36.565
8.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
XII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp			24.079	36.565
XIII. Lợi nhuận sau thuế			97.046	144.622
XIV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)			315	350

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt



Phạm Thị Mùa
Kế toán viên



Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng





Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

MẪU SỐ: B04/TCTD-HN

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP)
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	V.12; VI.1	1.586.214	1.590.083
02.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	V.16; VI.1	(888.587)	(871.040)
03.	Thu nhập hoạt động dịch vụ nhận được	VI.3	37.571	44.031
04.	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	VI.3, 4	31.531	11.589
05.	Thu nhập khác		2.208	(834)
06.	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro	VI.6	85.341	76.223
07.	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(415.033)	(435.315)
08.	Tiền thuế thực nộp trong năm	VIII.2	(36.253)	(10.240)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi về tài sản và vốn lưu động			402.992	404.497
Những thay đổi về tài sản hoạt động				
09.	(Tăng)/Giảm tiền vàng gửi và cho vay các TCTD khác		100.000	(400.000)
10.	(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		297.848	1.017.114
11.	(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(5.917)	(668)
12.	(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng		(890.599)	(885.852)
13.	(Giảm)/Tăng nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản		(159.610)	(22.558)
14.	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động		(40.612)	(186.313)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN
TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TT)**

MẪU SỐ: B04/TCTD-HN

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP)
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Những thay đổi về công nợ hoạt động				
15.	Tăng/(Giảm) các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước		-	-
16.	Tăng/(Giảm) tiền gửi, tiền vay các TCTD		(1.565.614)	1.263.420
17.	Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)		2.555.876	989.323
18.	Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá được tính vào hoạt động tài chính)		-	-
19.	Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác, đầu tư, cho vay mà TCTD phải chịu rủi ro		-	-
20.	Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		-	-
21.	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động		(39.056)	(20.801)
22.	Chi từ các quỹ của TCTD		-	-
I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh			655.308	2.158.162
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
01.	Mua sắm tài sản cố định	V.9, 11	(15.293)	(7.266)
02.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	VI.6	28	37
03.	Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		-	-
04.	Mua sắm bất động sản đầu tư		-	-
05.	Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
06.	Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
07.	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác (chi đầu tư mua công ty con, góp vốn liên doanh, liên kết, và các khoản đầu tư dài hạn khác)		-	-
08.	Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác (thu bán, thanh lý công ty con, góp vốn liên doanh, liên kết, các khoản đầu tư dài hạn khác)		-	-
09.	Tiền thu cổ tức, lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	VI.7	1.408	1.408
II. Lưu chuyển từ hoạt động đầu tư			(13.857)	(5.821)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN
TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TT)**

MẪU SỐ: B04/TCTD-HN

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP)
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
01.	Tăng vốn cổ phần từ hoạt động góp vốn và/hoặc phát hành cổ phiếu		-	-
02.	Tiền thu từ phát hành giấy tờ dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vay dài hạn khác		-	-
03.	Tiền chi thanh toán giấy tờ dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vay dài hạn khác		-	-
04.	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		-	-
05.	Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ		-	-
06.	Tiền thu được do bán cổ phiếu quỹ		-	-
III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính			-	-
IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm			641.451	2.152.341
V. Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu năm			VII 5.429.190	3.276.849
VI. Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá			-	-
VII. Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối năm			VII 6.070.641	5.429.190

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt



Phạm Thị Mùa
Kế toán viên



Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng





Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BOARD OF DIRECTORS



1. Ông / Mr. Vũ Quang Lâm
Chủ tịch Hội đồng Quản Trị
Chairman



- 2. Ông / Mr. Trần Thanh Giang**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*
- 3. Ông / Mr. Trần Quốc Thanh**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*
- 4. Ông / Mr. Nguyễn Cao Trí**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*
- 5. Bà / Ms. Trần Thị Phương Khanh**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*
- 6. Bà / Ms. Phạm Thị Kim Lê**
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập / *Independent Member*

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BOARD OF MANAGEMENT



1. Ông / Mr. **Trần Thanh Giang**
Tổng Giám đốc/ General Director
2. Bà / Ms **Võ Thị Nguyệt Minh**
Phó Tổng Giám đốc thường trực/
Permanent Executive Deputy General Director

3. Ông / Mr. **Trần Quốc Thanh**
Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director
4. Ông / Mr. **Phạm Hoàng Hồng Thịnh**
Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director
5. Ông / Mr. **Nguyễn Tấn Phát**
Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director

BAN KIỂM SOÁT

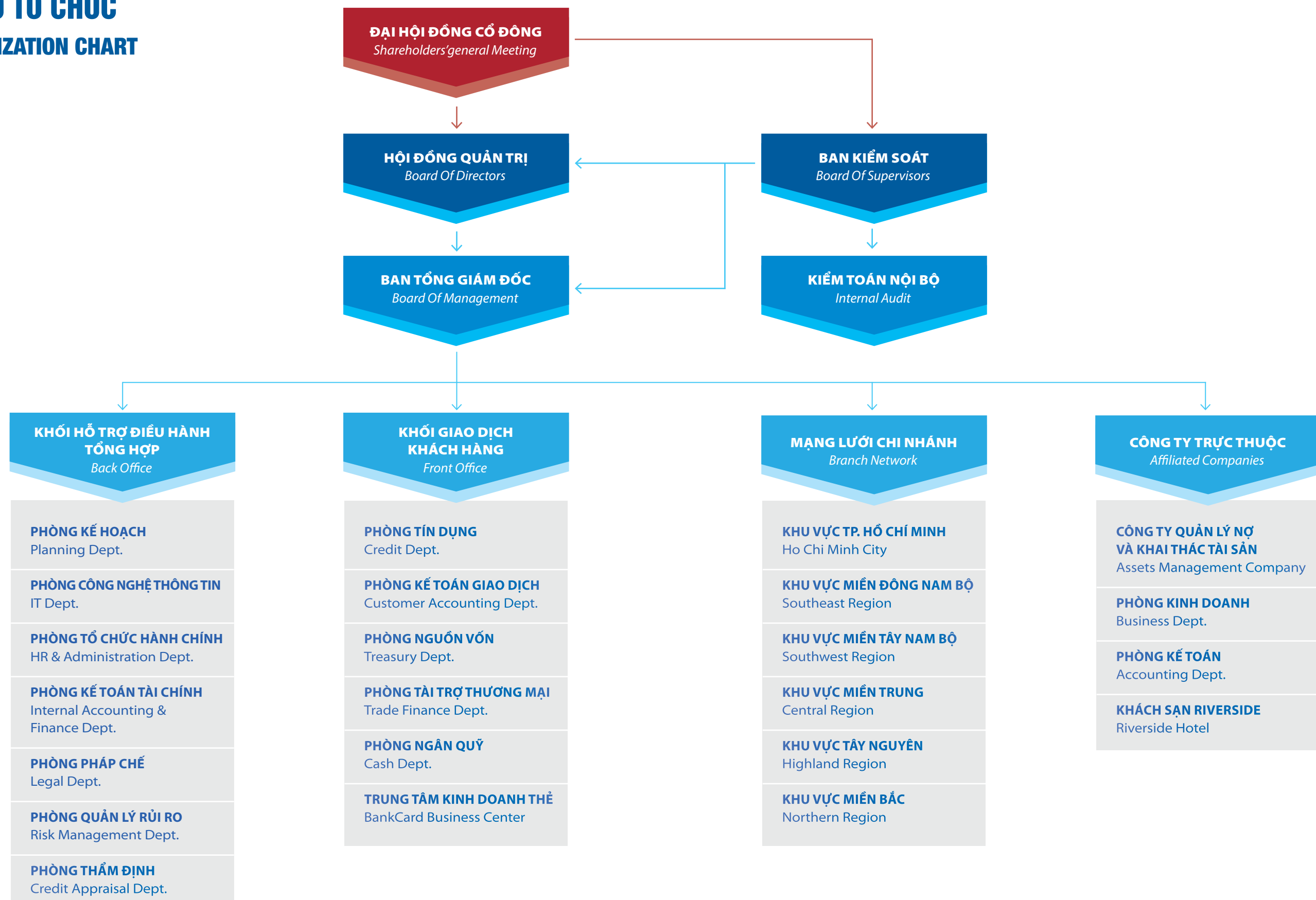
BOARD OF SUPERVISORS



1. Bà / Ms **Đặng Thị Kiều Phước**
Trưởng Ban Kiểm soát/ Chief Supervisor
2. Bà / Ms **Vũ Quỳnh Mai**
Thành viên Ban Kiểm soát/ Supervisor
3. Bà / Ms **Nguyễn Đào Phương Linh**
Thành viên Ban Kiểm soát/ Supervisor

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

ORGANIZATION CHART





SAIGONBANK's Board of Directors, Board of Supervisors and Board of Management are determined to thoroughly develop all achievements in the past years, and will implement active solutions and flexible management all together to ensure safety, effective growth and sustainable development of SAIGONBANK's operations ”



MESSAGE FROM THE CHAIRMAN

Dear valued customers, stakeholders,

First and foremost, on behalf of the entire Board of Directors, Board of Management, managers and all staff of SAIGONBANK FOR INDUSTRY AND TRADE (SAIGONBANK), I would like to sincerely appreciate our valued clients, shareholders who have displayed great confidence, support and coherent collaboration with SAIGONBANK over all these years.

The year 2020 - a year full of fluctuations when the Covid-19 pandemic broke out and spread globally, seriously affecting the world economic situation. Despite of facing many difficulties and challenges, our country's socio-economy, still has positive changes and achieved positive results. Gross domestic product (GDP) in 2020 increased by 2,91% compared to the previous year, the average consumer price index in 2020 still increased by 3,23% compared to the average index of 2019, becoming a huge success for Vietnam. In banking sector, the State Bank of Vietnam continues to direct monetary policy in a prudent, flexible, and timely manner to support the economy to cope with the Covid-19 pandemic. Total means of payment experienced an increase of 12,56%; capital mobilization raised by 12,87%; credit growth increased by 10,14%, bad debt was strictly controlled.

In such a difficult situation, SAIGONBANK has made great efforts to ensure safe, efficient business operations. At the end of the fiscal year 2020, total assets reached 23.943 billion Dong, an increase of 4,95% against the previous year; capital mobilization reached 19.878 billion Dong, a rise of 5,24% over the previous year; outstanding loans reached 15.848 billion Dong, an increase of 5,25% compared to the beginning of the year; NPL ratio was lower than the threshold set by the State Bank of Vietnam; Profit before tax after risk provision was 121 billion Dong.

Facing the impact of the Covid-19 epidemic, with a great sense of responsibility to the community and society, from the beginning of the year, SAIGONBANK has proactively and actively implemented many solutions to support enterprises and individual customers who have been affected from Covid-19 such as rescheduling debt repayment terms, allowing exemption, reduction of interests and fees, not reclassifying debt groups...; applying a payment service

fee exemption and reduction policy; promulgating a preferential interest rate package for customers affected by the pandemic, a preferential interest rate package to restore and develop production, supporting stabilization and life improvement... At the same time, the Bank still has drastically implemented many contents and solutions of SAIGONBANK restructuring plan outlined for the period 2016-2020; step by step transforming business model on the basis of providing various products and services to customers on modern technology platform. An important highlight in 2020 was that SAIGONBANK has officially listed shares on the Upcom stock exchange to improve the liquidity of SGB stock code, enhanced the transparency and justification of its executive management.

Entering the year 2021, the Board of Directors of SAIGONBANK has set out the goal of continuing to improve financial health, expanding operation on the basis of ensuring safety; expanding controlled credit in line with credit quality control; improving business efficiency; paying special attention to digital bank transformation to further enhance convenience and customer experiences in using modern banking products and services. These goals are really challenging in the context of the complicated and unpredictable progression of the Covid-19 pandemic. However, SAIGONBANK's Board of Directors, Board of Supervisors and Board of Management are determined to thoroughly develop all achievements in the past years, and will implement active solutions and flexible management all together to ensure safety, effective growth and sustainable development of SAIGONBANK's operations.

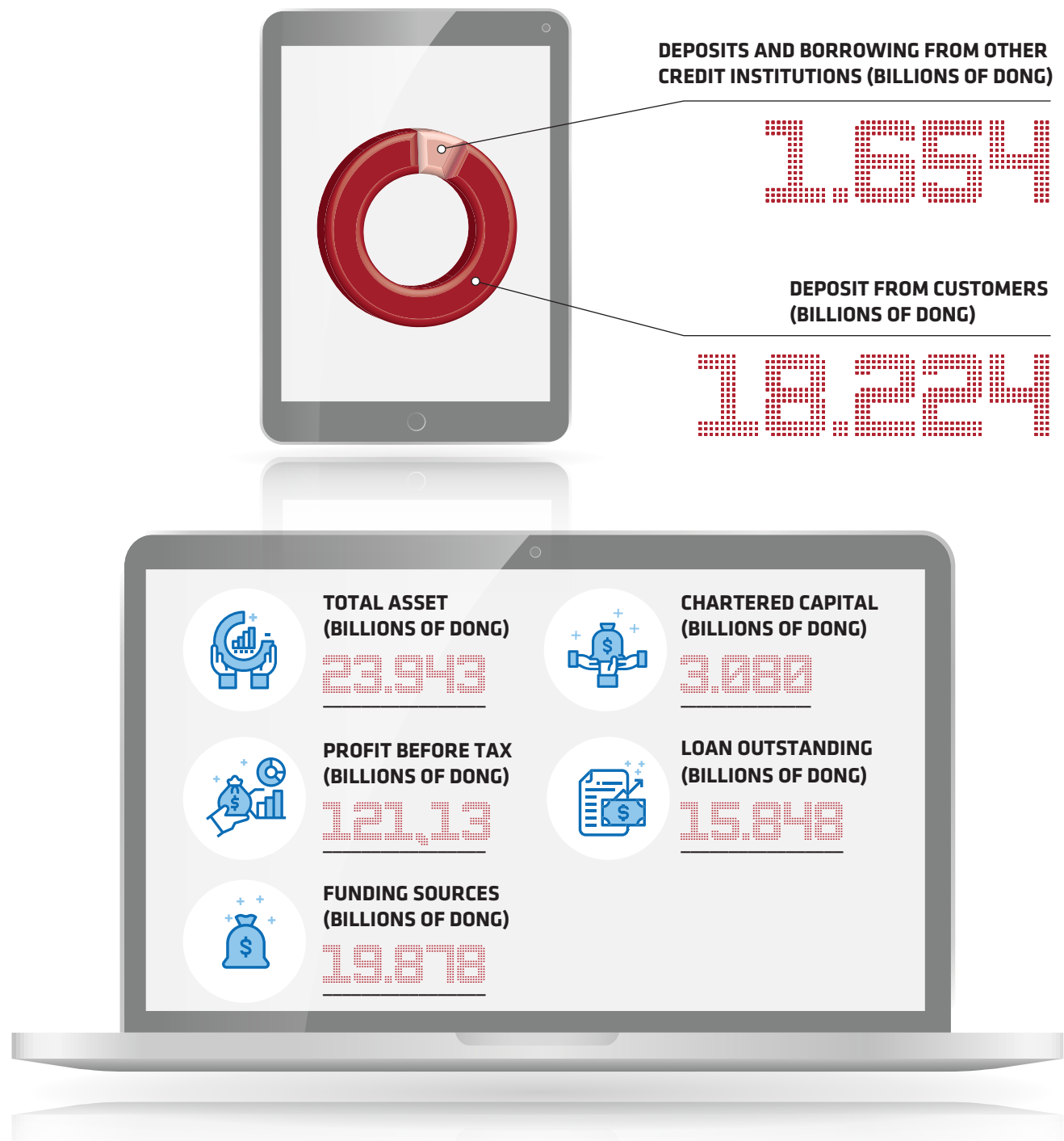
Finally, we would like to convey our best wishes of great wellness, joy and convincing triumph to all of you, our valued customers and shareholders.

Sincerely,

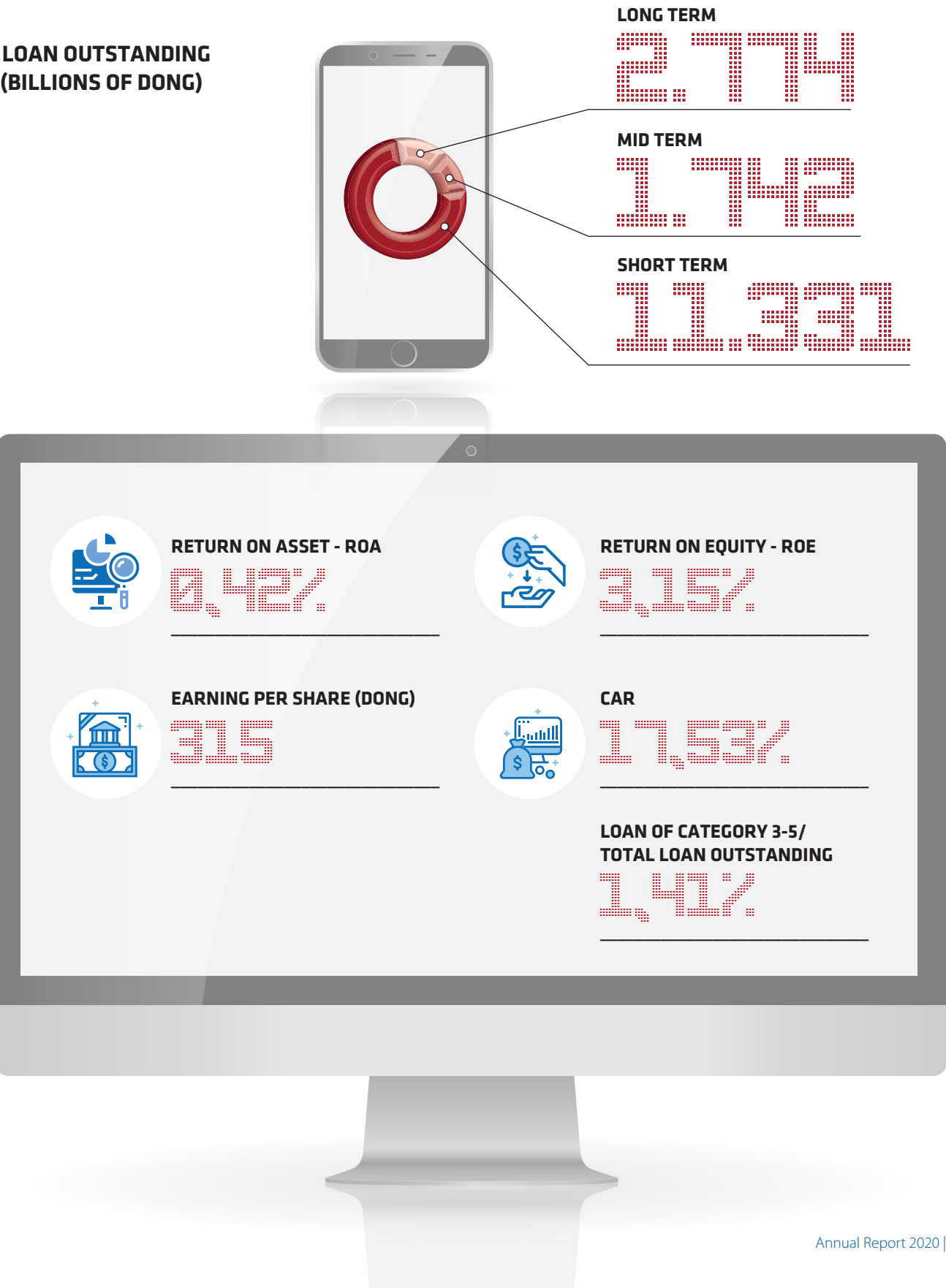
VU QUANG LAM
Chairman

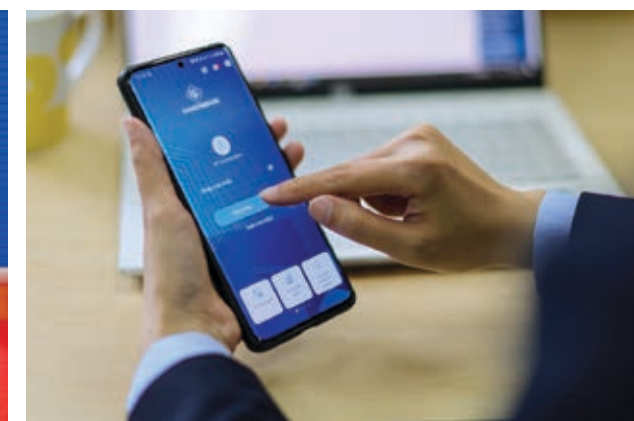
PERFORMANCE OUTCOMES OF 2020

FUNDING SOURCES



LOAN OUTSTANDING (BILLIONS OF DONG)

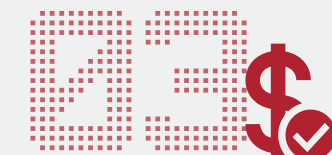




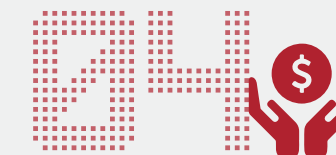
Most of 2020 operation targets given in the General Meeting of Shareholders 2020 have been achieved. This is a great success to pave the way for SAIGONBANK's development in the following years.



As at 31/12/2020, debt of group 3-5 accounted for 1.41% of the total outstanding loans, lower than the level prescribed by the State Bank of Vietnam.



Credit operation quality was strictly controlled, adapting to capital growth.



Having accomplished the implementation of capital adequacy ratio in accordance with Circular No. 41/2016/TT-NHNN updated according to Basel II standards in banking operations.



SAIGONBANK has listed its shares on the UPCOM of Hanoi Stock Exchange with stock code SGB.



Having successfully deployed the SAIGONBANK PAY application; Connecting with large payment intermediaries, developing banking products and services using modern technology, laying the foundation of gradually catching up with the development trend in Industrial Revolution 4.0.

BUSINESS HIGHLIGHTS IN 2020

In general, the SAIGONBANK business in 2020 was stable, quite profitable and its liquidity was safely ensured. SAIGONBANK has well observed the directives from the Government, the State Bank of Viet Nam (SBV) in terms of monetary execution and socioeconomic development; deployed solutions to support customers who have been impacted by Covid-19 as per the SBV's directives.

HOW WE PERFORMED IN 2020

1. TOTAL ASSET

As at 31 December 2020, total asset reached 23,942,79 billion dong, increased by 4,95% over the beginning of the year.

2. FUNDING SOURCES

As at 31 December 2020, funding sources reached 19,877,61 billion dong, increased by 5,24% over the beginning of the year.

In 2020, the structure of funding sources was maintained, creating a reasonable balance of terms, reasonable balance between funding sources - funding use, ensuring liquidity.

3. LENDING

As at 31 December 2020, total outstanding loan was 15,847,55 billion dong, increased by 5,25% over the beginning of the year. In which, loans of category 3-5 accounted for 1,41% of total outstanding loan.

SAIGONBANK has classified properly and made loan loss provisions sufficiently according to regulations. The credit structure had continued to focus on the Government's priority policy of production and business sectors.

In 2020, SAIGONBANK implemented many preferential credit packages for customers who have been affected by Covid-19 with a loan limit up to 2,000 billion dong and a credit package up to 600 billion dong with special preferential interest rates to develop production, business and improve life.

4. INTERNATIONAL SETTLEMENT SERVICES

International settlement turnover of 2020 was 272,33 million US dollars.

5. DOMESTIC SETTLEMENT SERVICES

Domestic settlement turnover of 2020 was 81,69 trillion dong.

6. JOINT VENTURE

As at 31 December 2020, SAIGONBANK invested accumulative 125,66 billion dong in various entities including Viet Capital Bank, Saigon - Halong Hotel, The National Payment Corporation of Vietnam, The Ho Chi Minh city Credit Guarantee Fund For Small - Medium Enterprises,... The foregoing joint venture activities generated a profit of 1,41 billion dong.

7. BANK CARD SERVICE

Total cards issued in 2020 were 17,497 cards. From the beginning up to present, SAIGONBANK has issued 415,304 cards in total. The year-end deposit balance from total card accounts was 338,24 billion dong and total outstanding loan from card account overdraft was 12,30 billion dong.

8. BUSINESS OF ASSETS MANAGEMENT COMPANY

In 2020, Assets Management Company gained a pretax profit of 1,91 billion dong.

9. SAIGONBANK'S NETWORK

By the end of 2020, SAIGONBANK's operation network consisted of Head Office, 33 branches, 55 transaction offices and Assets Management Company.

10. OPERATING RESULT IN 2020

In 2020, pre-tax profit after provision for credit was 121,13 billion dong.

11. ORGANIZATION, HUMAN RESOURCES AND TRAINING

In 2020, SAIGONBANK's total staff size was of 1,390 headcounts. In 2020, SAIGONBANK organized training courses in credit operations, appraisal, transaction accounting, financial accounting, international payment, anti-money laundering, SAIGONBANK domestic electronic payment gateway service and SAIGONBANK PAY application for the entire system.

12. INFORMATION TECHNOLOGY

- Information technology system operates continuously and safely. Continuing to research new solutions to bring convenience and good experience in information technology applications for SAIGONBANK customers.
- Deploying information technology investment projects such as: the issuance of E-invoice; Citad 2.5 upgrade; software upgrade to NAPAS 1.0 standard;...

13. INTERNAL CONTROL AND AUDIT FUNCTIONS

Internal auditing governance programs were carried out frequently, periodically, and unscheduledy. Also, subject-based supervisions were performed at many units. Enhancing remote control of operation and units' observance of regulations. Through internal



control and audit, the Board of Directors and the Board of Management have had instructions and timely corrective measures towards units' operation.

14. LEGAL COMPLIANCE

The existing internal statutes and written practice policies were frequently reviewed and collated with prevailing regulations of the SBV in order that appropriate revision and essential supplementation were timely proposed.

15. BRAND PROMOTION

The brand promotion activities and SAIGONBANK's brand awareness were implemented through:

- Organizing social welfare events and activities on the occasion of the 33rd anniversary of SAIGONBANK such as: Humanitarian blood donation, charity fundraising companion walk for poverty stricken children.
- Sponsorship of "The 15th Chuong Vang Vong Co 2020" and "Ngan Mai Chuong Vang" programs on HTV channel.
- Timely update socio-economic situation, banking activities on the website of SAIGONBANK.

16. OTHER WORK

- Deploying the instructions of the Government, the Prime Minister, the Governor of the State Bank of Vietnam, ministries, branches and localities about the implementation of measures for Covid-19 epidemic prevention and control; Implementing solutions to support customers and people affected by the Covid-19 epidemic.
- Successfully implemented capital adequacy ratio as prescribed in Circular no. 41/2016/TT-NHNN, updated according to Basel II standards in banking operations.
- Signing Cooperation Agreement with major strategic



partners, creating a premise for expanding operations, providing various high-tech products to serve different types of customer.

17. OPERATING RESULTS IN 2020

In 2020, with the impact of the Covid-19 epidemic, SAIGONBANK had proactively and actively implemented many solutions to support enterprises, people who were suffered such as rescheduling debt repayment terms, exempting or reducing interest and fees, keeping the debt group intact according to Circular no. 01/2020/TT-NHNN; Applying the policy of exemption and reduction of payment service fees, SAIGONBANK actively reviewed, exempted, reduced interest and fees to accompany customers to overcome the difficulties... Despite of applying various solutions mentioned above, SAIGONBANK's 2020 business results were still quite profitable; SAIGONBANK's business activities always experienced safety, an efficient growth, and a sustainable development.

As at 31 December 2020, SAIGONBANK's key business targets as follows:

- Total assets: 23,942,79 billion dong, reaching 104,24% of the target in 2020.
- Deposits: 19,877,61 billion dong, reaching 102,46% of the target in 2020.
- Outstanding loan: 15,847,55 billion dong, completing 97,01% of the target in 2020.
- NPL ratio: 1,41% of total outstanding loan, lower than the threshold prescribed by the SBV.
- International settlement turnover: 272,33 million US dollars, completing 77,81% of the target in 2020.
- Pre-tax profit: 121,13 billion dong, completing 93,18% of the target in 2020.

BUSINESS ORIENTATION IN 2021



Changing business structure, focusing on sustainable growth, responding promptly to the impacts of the Covid-19 pandemic. Strengthening the control of credit quality.



Promoting digital technology applied in operations. Transforming digital banking accordingly to an appropriate route to enhance modern and convenient payment services for customers on the basis of ensuring security and safety in operations.



Well performing the promotion, brand identity of SAIGONBANK.



Consolidating and enhancing an administrative management, risk management system aiming to reach international standards, enhancing the application of IT in banking activities to support remote monitoring to help with tighter and more effective internal management to meet the requirements of risk management in banking operations.

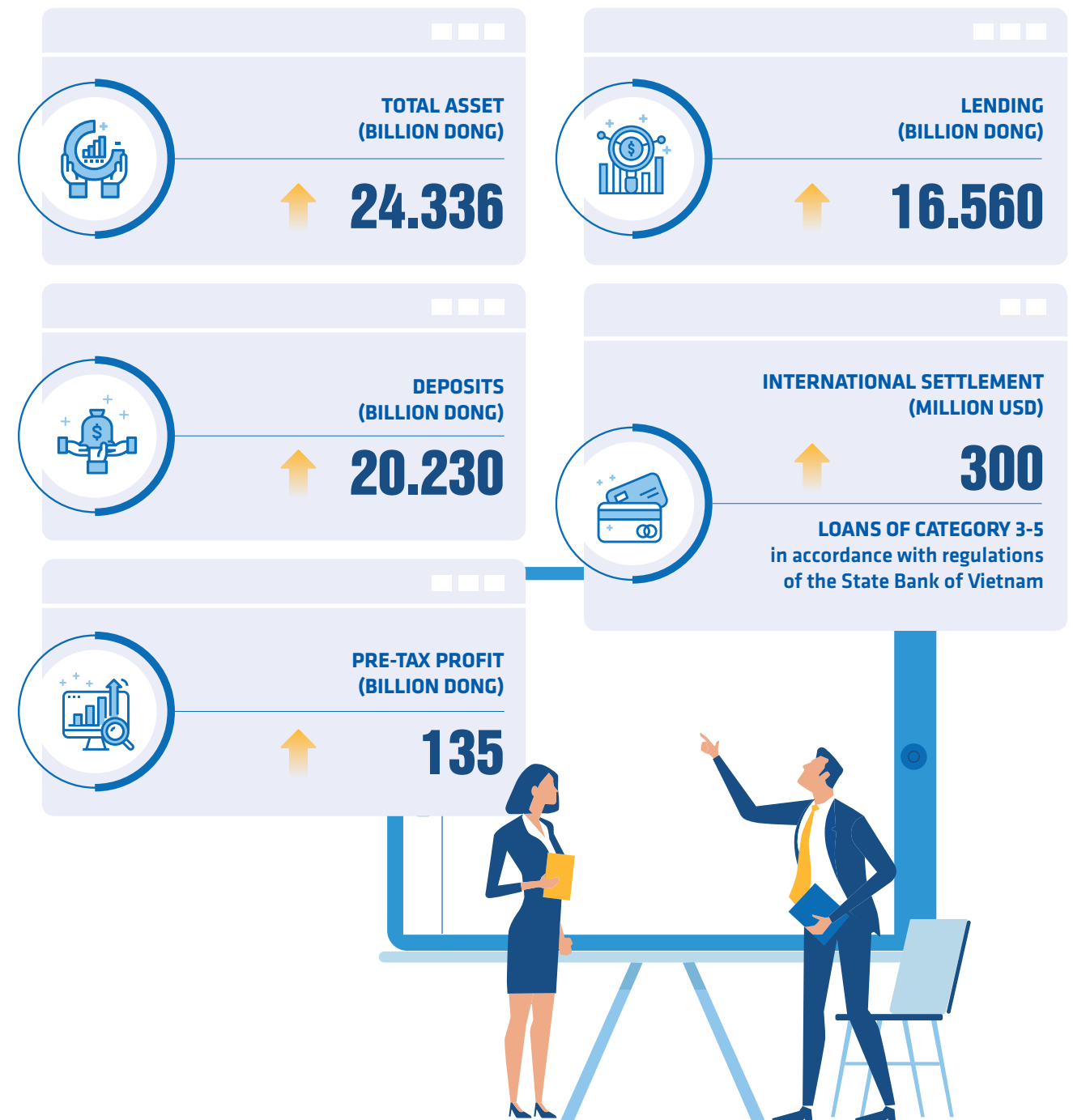


Focusing on human resources development; building IT team with good qualifications and high professionalism, meeting the requirements of operating administration and mastering modern technology systems.



Continuing to deploy support solutions to customers being affected by Covid-19 pandemic; well preventing and fighting the pandemic.

KEY BUSINESS TARGET OF 2021





STRATEGY EXECUTION IN 2021

1. GROWING SUSTAINABLY, STEP BY STEP CHANGING BUSINESS STRUCTURE

1.1. Expanding fund mobilization aiming towards a sustainable and efficient fund growth

- Growing capital mobilization to be in line with the use of capital. Ensuring the ratio of loans to total deposits according to the regulations of the State Bank of Vietnam from time to time, ensuring liquidity safety.
- Strengthening customer care policies to continue to improve service quality and customer satisfaction.
- Focusing on communication activities, multi-channel marketing for products and service, improving customer experience and brand identity of SAIGONBANK.

1.2. Growing credit from the beginning of the year, focusing in the quality of effective growth instead of increasing the scale

- Growing lending activity must be compliant with

targeted monetary policy of the State Bank of Vietnam. Growing credit must be on the basis of funding balance, ensuring business safety for credit activity, preventing potential risks from banking operation of SAIGONBANK.

- Triggering appropriate credit packages, loan products to meet the needs of each customer segment.
- Strengthening cooperation with organizations, programs and microfinance projects in order to boost capital fund, approaching financial services for the poor, low-income people, small and super small enterprises.
- Boosting cooperation with strategic customers to provide comprehensive financial services.

1.3. Strengthen control of credit quality, thoroughly handling unsolved debts

- Reviewing and tightly controlling outstanding debts, developing collection plans to increase income for the Bank; controlling bad debts under the threshold as per the regulations of the State Bank of Vietnam.

- Comprehensively and flexibly implementing existing policies to accelerate unsolved debt collection.
- Complying with legal regulations and SAIGONBANK's regulations on credit granting, determinedly to not lower the conditions of credit granting for growth target.

2. BUILDING A DIGITAL BANK ACCORDING TO AN APPROPRIATE ROUTE; BOOSTING THE APPLICATION OF TECHNOLOGY AND DIGITALIZATION IN OPERATIONS, DEVELOPING MODERN PAYMENT SERVICES

2.1. Building a digital bank

- Investing to build a new Core Card system.
- Building a digital bank with a roadmap on a solid operating foundation, investing in appropriate information technology infrastructure; updating and applying new and advanced security measures and standards to be in line with new payment trend, ensuring fast, safe and convenient payment.
- Continuing to develop the ecosystem of products and services on the basis of modern technology in order to meet the maximum needs and to enhance customer experience, gaining competitive edge.
- Actively strengthening the connection and cooperation with Fintech companies in digitalizing products, services and modern multi-channel distribution to customers.
- Researching to apply AI and blockchain technology, virtual assistance in providing service, transaction with customers, in internal and risk managing activities,...
- Ensuring safety and security of online transactions, at the same time strengthening communication to customers about measures to protect customer information when using e-banking services and card payment.
- Enhancing technology implementation in administrative managing system.

2.2. Boosting service activities, increasing income from service fee and foreign exchange trading

a/ For International payments and foreign exchange trading

- Proactively seeking, approaching potential customers with large international payment turnover.

- Approaching partners which are money transfer companies to boost the income from individual foreign remittances and foreign exchange.
- Increasing foreign exchange trading activities, promoting the deployment of derivative products; effectively exploiting the combination of providing international payment service and foreign exchange trading.
- Developing the corresponding banking network to improve the provision of international payment services.

b/ For card activities and products, services employing modern technology

- Developing more functions and promotions for SAIGONBANK Smart Banking and SAIGONBANK PAY to bring more benefits to customers.
- Strengthening the coordination with schools, hospitals to install card-accepting machines, QR code application payments to pay tuition fees and hospital fees through convenient payment products and services such as: card payment, e-wallet, bill payment, QR code payment...
- Strengthening the connection with public service providers such as offices of Tax, Customs, Treasury, Electricity, Telecommunications, Social insurance, Hospitals, Schools...
- Strengthening the coordination with businesses who pay salaries to their labour via cards and pay for goods and services through current accounts.
- Continuing to convert contactless chip cards in each of the phases to be in line with regulations of the State Bank of Vietnam.



STRATEGY EXECUTION IN 2021 (CONT.)



3. CONSOLIDATING AND IMPROVING THE ADMINISTRATIVE MANAGING SYSTEM, RISK MANAGEMENT AIMING TOWARDS INTERNATIONAL CRITERIA

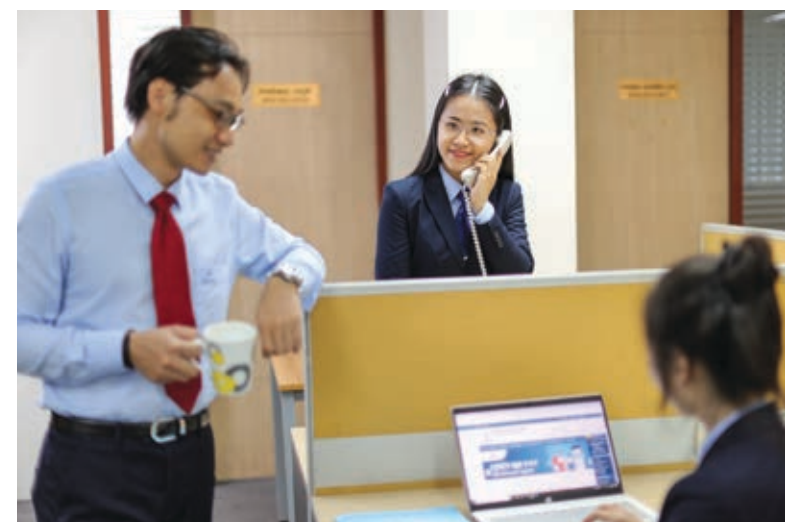
- Consolidating and improving the modern administrative managing system to be in line with standards of the State Bank of Vietnam.
- Continuing to strengthen risk management capacity, focusing on early warning of risks, applying advanced models and technologies in risk management in accordance with the realistic situation and the provisions of law.
- Strictly complying with the approved risk limits, regularly assessing, identifying customers and potentially risky business sectors to promptly take appropriate measures.
- Enhancing the role of controller, internal audit and tightly monitoring the outcomes after executing the inspection recommendations, conducting auditing and remote monitoring for affiliated units.

4. FOCUSING ON DEVELOPMENT OF HUMAN RESOURCE

- Focusing on developing high qualified human resource, meeting the requirement of business activities in the new period.
- Strengthen the training, retraining, updating knowledge of profession, technology, soft skills ... especially focusing on the application of modern technology in personnel training activities.
- Building and launching competitive movements within the whole system to promptly encourage, praise and timely reward units and individuals for their successfully completing business tasks in 2021.
- Taking care of material and spiritual life of employees, propagating, encouraging and motivating workers to foster their consciousness of learning, improving knowledge, professional qualifications.

5. CONTINUING TO DEPLOY SUPPORTING SOLUTIONS FOR CUSTOMERS AFFECTED BY COVID-19; WELL PREVENTING AND FIGHTING THE PANDEMIC, TIMELY RESPONDING TO THE IMPACTS FROM COVID-19

- Implementing solutions to support businesses and



people to continue to maintain and stabilize production and business activities:

- » Triggerring preferential rate packages for customers affected by Covid-19 pandemic.
- » Continuing to consider granting credit for prioritized sectors, production and business sectors, especially industries affected by the pandemic, creating conditions favourable for borrowers to renew their loans to restore production and business.

- Continuing to strictly comply with the instructions of the Government, the Prime Minister, the Governor of the State Bank of Vietnam, ministries, industries, local departments on the implementation of measures to prevent and fight against Covid-19.

INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office: 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., HCM City, Vietnam

Branch in Ha Noi: 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam

Branch in Nha Trang: Lot STH 06A.01, Road No. 13, Le Hong Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam

Branch in Can Tho: 15-13 Vo Nguyen Giap, Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 - kttv@a-c.com.vn

Tel: +84 (024) 3736 7879 - kttv.hn@a-c.com.vn

Tel: +84 (0258) 246 5151 - kttv.nt@a-c.com.vn

Tel: +84 (0292) 376 4995 - kttv.ct@a-c.com.vn



No. 1.0469/21/TC-AC

To:

**THE SHAREHOLDERS, THE BOARD OF DIRECTORS AND THE BOARD OF MANAGEMENT
SAIGONBANK FOR INDUSTRY AND TRADE**

We have audited the Consolidated Financial Statements of SaigonBank for Industry and Trade (hereinafter referred to as “the Bank”) and its subsidiary (hereinafter collectively referred to as “the Group”), which were prepared on 20 March 2021 (from page 07 to page 48), including the Consolidated Balance Sheet as of 31 December 2020, the Consolidated Income Statement, the Consolidated Cash Flow Statement for the fiscal year then ended and the Notes to the Consolidated Financial Statements.

RESPONSIBILITY OF THE BOARD OF MANAGEMENT

The Board of Management is responsible for the preparation, true and fair presentation of the Group's Consolidated Financial Statements in accordance with the Vietnamese Accounting Standards and System for Credit Institutions stipulated by the State Bank of Vietnam as well as the statutory requirements related to the preparation and presentation of the Consolidated Financial Statements; and responsible for the internal control as the Board of Management determines necessary to enable the preparation and presentation of the Consolidated Financial Statements to be free from material misstatement due to fraud or error.

RESPONSIBILITY OF AUDITORS

Our responsibility is to express an opinion on these Consolidated Financial Statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical standards and requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the Group's Consolidated Financial Statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the Consolidated Financial Statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the Consolidated Financial Statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers the Group's internal control relevant to the preparation and true and fair presentation of the Consolidated Financial Statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Group's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of Management, as well as evaluating the overall presentation of the Consolidated Financial Statements.

We believe that the audit evidences we have obtained are sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

OPINION OF AUDITORS

In our opinion, the Consolidated Financial Statements referred to above give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position as of 31 December 2020 of the Group, its consolidated financial performance and its consolidated cash flows for the fiscal year then ended in conformity with the Vietnamese Accounting Standards and System applicable to Credit Institutions issued by the State Bank of Vietnam as well as the statutory requirements relevant to preparation and presentation of Consolidated Financial Statements.

OTHER ISSUE

The Group's Consolidated Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2019 were audited by another auditing firm whose auditors expressed the unqualified opinion on the Consolidated Financial Statements for the fiscal year ended 31 December 2019 on 26 March 2020.

FOR AND ON BEHALF OF A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Ho Chi Minh City, 20 March 2021

Nguyen Quang Chau
Auditor

Audit Practice Registration Certificate No. 2607-2018-008-1



Ho Van Tung
Deputy General Director

Audit Practice Registration Certificate No. 0092-2018-008-1

CONSOLIDATED BALANCE SHEET

FORM: B02/TCTD-HN

AS OF 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

A - ASSETS	Note	Ending balance	Beginning balance
I. Cash on hand, gold and gemstones	V.1	170.837	174.411
II. Deposits at the State Bank of Vietnam	V.2	560.297	784.793
III. Gold and deposits at other credit institutions and loans to other credit institutions		5.739.507	4.968.636
1. Gold and deposits at other credit institutions	V.3.1	5.339.507	4.469.986
2. Loans to other credit institutions	V.3.2	400.000	500.000
3. Provisions for risks	V.3.3	-	(1.350)
IV. Trading securities		-	-
1. Trading securities		-	-
2. Provision for risk of trading securities		-	-
V. Financial derivatives and other financial assets	V.4	6.585	668
VI. Loans to customers		15.330.785	14.442.297
1. Loans to customers	V.5	15.447.550	14.556.951
2. Allowance for loans to customers	V.6	(116.765)	(114.654)
VII. Factoring activities		-	-
1. Factoring		-	-
2. Provision for factoring activities		-	-
VIII. Investment securities	V.7	522.403	819.628
1. Available-for-sale investment securities		-	-
2. Held-to-maturity investment securities	V.7	752.229	1.050.857
3. Provisions for devaluation of investment securities	V.7	(229.826)	(231.229)
IX. Capital contribution, long-term investments	V.8	98.724	99.347
1. Investments in subsidiaries		-	-
2. Investment in joint ventures		-	-
3. Investments in associates		-	-
4. Other long-term investments	V.8	125.655	125.655
5. Provisions for devaluation of long-term investments	V.8	(26.931)	(26.308)

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (CONT.)

FORM: B02/TCTD-HN

AS OF 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

A - ASSETS	Note	Ending balance	Beginning balance
X. Fixed assets		1.153.894	1.192.230
1. Tangible fixed assets	V.9	731.348	765.997
a. Historical costs		1.232.372	1.217.935
b. Depreciation		(501.024)	(451.938)
2. Financial leased assets		-	-
a. Historical costs		-	-
b. Depreciation		-	-
3. Intangible fixed assets	V.10	422.546	426.233
a. Initial costs		511.841	511.841
b. Amortization		(89.295)	(85.608)
XI. Investment property		-	-
a. Historical costs		-	-
b. Depreciation		-	-
XII. Other assets		359.756	330.825
1. Receivables	V.11	110.650	70.689
2. Interests and fees receivable	V.12	193.723	206.806
3. Deferred income tax assets		-	-
4. Other assets	V.13	55.383	53.330
5. Provisions for risks from other assets		-	-
TOTAL ASSETS		23.942.788	22.812.835

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (CONT.)

FORM: B02/TCTD-HN

AS OF 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

B - LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY	Note	Ending balance	Beginning balance
I. Borrowings from Government and the State Bank of Vietnam		-	-
II. Deposits and borrowings from other credit institutions	V.14	1.653.979	3.219.593
1. Deposits from other credit institutions	V.14	1.651.469	2.965.925
2. Borrowings from other credit institutions	V.14	2.510	253.668
III. Deposits from customers	V.15	18.223.634	15.667.758
IV. Derivative financial instruments and other financial liabilities		-	-
V. Trust funds and other borrowed funds		-	-
VI. Valuable papers issued		-	-
VII. Other liabilities		443.866	364.278
1. Interests, fees payable	V.16	342.454	248.579
2. Deferred corporate income tax		-	-
3. Other liabilities	V.17	101.412	115.699
4. Provision for other losses (for contingencies)		-	-
Total liabilities		20.321.479	19.251.629
VIII. Equity and Funds	V.18	3.621.309	3.561.206
1. Equity of credit institutions		3.080.716	3.080.716
a. Charter capital	V.18	3.080.000	3.080.000
b. Basic construction investment fund		-	-
c. Share premiums	V.18	716	716
d. Treasury stocks		-	-
e. Preferred stocks		-	-
f. Other equity		-	-
2. Funds of credit institutions	V.18, 19	309.186	287.493
3. Exchange rate difference	V.18	-	-
4. Differences on revaluation of assets		-	-
5. Retained earnings/Accumulated loss	V.18	231.407	192.997
TOTAL LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY		23.942.788	22.812.835

OFF BALANCE SHEET ITEMS

FORM: B02/TCTD-HN

AS OF 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

Items	Note	Ending balance	Beginning balance
1. Capital loan guarantees		-	-
2. Commitments in foreign currency transactions	VIII.4	4.161.600	926.800
Purchase of foreign currencies		-	-
Sales of foreign currencies		-	-
Swap transactions	VIII.4	4.161.600	926.800
Future transactions		-	-
3. Commitments in irrevocable loans		-	-
4. Commitments in transactions of L/C	VIII.4	128.805	91.729
5. Other guarantees	VIII.4	168.203	162.980
6. Other commitments		-	-

Ho Chi Minh City, 20 March 2021

Preparer

Controller

Approver



Pham Thi Mua
Accountant

Do Thi Loan Anh
Chief Accountant



Tran Thanh Giang
General Director

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

FORM: B03/TCTD-HN

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

No.	Items	Note	Current year	Previous year
1.	Interest and similar income	VI.1	1,573.131	1,639.732
2.	Interest and similar expenses	VI.2	982.462	907.431
I.	Net interest income		590.669	732.301
3.	Income from service provisions	VI.3	59.729	65.494
4.	Expenses on service provisions	VI.3	22.158	21.463
II.	Net gain/(loss) from service provisions	VI.3	37.571	44.031
III.	Net gain/(loss) from trading of foreign currencies	VI.4	31.571	11.589
IV.	Net gain/(loss) from trading of trading securities	VI.5	(40)	-
V.	Net gain/(loss) from trading of investment securities		-	-
5.	Gain from other activities	VI.6	95.951	92.781
6.	Expenses on other activities	VI.6	8.374	17.355
VI.	Net gain/(loss) from other activities	VI.6	87.577	75.426
VII.	Gain from capital contribution and share acquisition	VI.7	1.408	1.408
VIII.	Operating expenses	VI.8	468.663	486.328
IX.	Net operating income before provision for credit losses		280.093	378.427
X.	Provision for credit losses	V.3.3, 6, 7	158.968	197.240
XI.	Total profit before tax		121.125	181.187
7.	Current corporate income tax	VIII.2	24.079	36.565
8.	Deferred corporate income tax		-	-
XII.	Corporate income tax		24.079	36.565
XIII.	Profit after tax		97.046	144.622
XIV.	Basic earnings per share (VND)	VI.9a, b	315	350

Ho Chi Minh City, 20 March 2021

Preparer

Controller

Approver



Pham Thi Mua
Accountant



Do Thi Loan Anh
Chief Accountant




Tran Thanh Giang
General Director

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

FORM: B04/TCTD-HN

(DIRECT METHOD)

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

No.	Items	Note	Current year	Previous year
CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES				
01.	Interest and similar income received	V.12; VI.1	1,586.214	1,590.083
02.	Interest and similar expenses paid	V.16; VI.1	(888.587)	(871.040)
03.	Income received from service provisions	VI.3	37.571	44.031
04.	Differences of actual receipts/actual payments on trading activities (foreign currency, gold and securities)	VI.3, 4	31.531	11.589
05.	Other income		2.208	(834)
06.	Receipts of debts written off and compensated by provisions for credit risks	VI.6	85.341	76.223
07.	Payments to employees and for management and administrative works		(415.033)	(435.315)
08.	Tax actually paid during the year	VIII.2	(36.253)	(10.240)
Net cash flows from operating activities before changes in current assets and capital			402.992	404.497
Changes in operating assets				
09.	(Increase)/Decrease in gold, deposits at and loans to other credit institutions		100.000	(400.000)
10.	(Increase)/Decrease in trading securities		297.848	1,017.114
11.	(Increase)/Decrease in financial derivatives and other financial assets		(5.917)	(668)
12.	(Increase)/Decrease in loans to customers		(890.599)	(885.852)
13.	(Decrease)/Increase in provisions for losses		(159.610)	(22.558)
14.	(Increase)/decrease in other operating assets		(40.612)	(186.313)

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT (CONT.)

FORM: B04/TCTD-HN

(DIRECT METHOD)

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

No.	Items	Note	Current year	Previous year
Changes in operating liabilities				
15.	Increase/(Decrease) in obligations to the Government and the State Bank of Vietnam		-	-
16.	Increase/(Decrease) in deposits and loans from credit institutions		(1.565.614)	1.263.420
17.	Increase/(Decrease) in deposits from customers (including State Treasury)		2.555.876	989.323
18.	Increase/(Decrease) in valuable papers issued (except for valuable papers included into financing activities)		-	-
19.	Increase/(Decrease) in financing capital, investment entrustment, loans from credit institutions bearing risk thereof		-	-
20.	Increase/(Decrease) in financial derivatives and financial liabilities		-	-
21.	Increase/(Decrease) in other operating liabilities		(39.056)	(20.801)
22.	Disbursement of funds of credit institutions		-	-
I. Net cash flows from operating activities			655.308	2.158.162
CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES				
01.	Purchases of fixed assets	V.9, 11	(15.293)	(7.266)
02.	Gains from liquidations and disposals of fixed assets	VI.6	28	37
03.	Expenses on liquidations and disposals of fixed assets		-	-
04.	Purchases of investment property		-	-
05.	Gains from liquidations and disposals of investment property		-	-
06.	Expenses on liquidations and disposals of investment property		-	-
07.	Investments in other entities (acquisition of subsidiaries, investments in joint venture, associates and other long-term investments)		-	-
08.	Gain from investments in other entities (gain from sales, liquidations of subsidiaries, investments in joint ventures, associates and other long-term investments)		-	-
09.	Receipts of dividends and profit shared from long-term investments and capital contributions	VI.7	1.408	1.408
II. Cash flows from investing activities			(13.857)	(5.821)

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT (CONT.)

FORM: B04/TCTD-HN

(DIRECT METHOD)

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2020

Unit: million VND

No.	Items	Note	Current year	Previous year
CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES				
01.	Increase of share capital from capital contribution and/or from share issuance		-	-
02.	Gain from issuance of long-term valuable papers which have enough conditions to be included into capital and other long-term loans		-	-
03.	Payments for long-term valuable papers which have enough conditions to be included into capital and other long-term loans		-	-
04.	Dividends paid to shareholders and profit shared		-	-
05.	Purchases of treasury stocks		-	-
06.	Gain from sales of treasury stocks		-	-
III. Net cash flows from financing activities			-	-
IV. Net cash flows during the year			641.451	2.152.341
V. Beginning cash and cash equivalents			VII 5.429.190	3.276.849
VI. Adjustment for effects of foreign exchange fluctuation			-	-
VII. Ending cash and cash equivalents			VII 6.070.641	5.429.190

Ho Chi Minh City, 20 March 2021

Preparer

Controller

Approver



Pham Thi Mua
Accountant



Do Thi Loan Anh
Chief Accountant





Tran Thanh Giang
General Director

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH
SAIGONBANK

HỘI SỞ: 2C Phó Đức Chính,
P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM
Tel: (+84-28) 3914 3183
Fax: (+84-28) 3914 3193
Website: www.saigonbank.com.vn
SWIFT: SBITVNVX

KHU VỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		HO CHI MINH CITY	
1.	Chi nhánh BÀ CHIỂU 138 Lê Văn Duyệt, P. 1, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	BA CHIEU Branch 138 Le Van Duyet St., Ward 1, Binh Thanh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3841 2508 – 3841 1647 Fax: (+84-28) 3841 2294
	Phòng Giao Dịch GÒ VẤP 258 Nguyễn Văn Nghi, P. 7, Q. Gò Vấp, Tp. HCM	GO VAP Transaction Office 258 Nguyen Van Nghi St., Ward 7, Go Vap Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3588 1138 Fax: (+84-28) 3588 1446
2.	Chi nhánh QUẬN 7 79-81-83 Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. HCM	DISTRICT 7 Branch 79-81-83 Hoang Van Thai St., Tan Phu Ward, Dist. 7, HCMC	Tel: (+84-28) 5411 1662 – 5413 8975 Fax: (+84-28) 5411 1663
	Phòng Giao Dịch PHÚ THUẬN 825 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q. 7, Tp. HCM	PHU THUAN Transaction Office 825 Huynh Tan Phat St., Phu Thuan Ward, Dist. 7, HCMC	Tel: (+84-28) 3914 1537 Fax: (+84-28) 3914 1538
	Phòng Giao Dịch QUẬN 8 120-122 Nguyễn Thị Tân, P. 2, Q. 8, Tp. HCM	DISTRICT 8 Transaction Office 120-122 Nguyen Thi Tan St., Ward 2, Dist. 8, HCMC	Tel: (+84-28) 3851 0886 – 3851 0887 Fax: (+84-28) 3851 0885
3.	Chi nhánh CHỢ LỚN 144 Châu Văn Liêm, P. 11, Q. 5, Tp. HCM	CHO LON Branch 144 Chau Van Liem St., Ward 11, Dist. 5, HCMC	Tel: (+84-28) 3855 8125 – 3855 0685 Fax: (+84-28) 3855 3660 – 3855 3829
	Phòng Giao Dịch QUẬN 6 Tầng trệt Tòa nhà Thăng Lợi Group, 51 Kinh Dương Vương, P. 12, Q. 6, Tp. HCM	DISTRICT 6 Transaction Office Thang Loi Group Building Ground floor, 51 Kinh Duong Vuong St., Ward 12, Dist. 6, HCMC	Tel: (+84-28) 3981 9501 – 3981 9502 Fax: (+84-28) 3877 9669
	Phòng Giao Dịch AN ĐÔNG Trệt sảnh Chợ An Đông, 34-36 An Dương Vương, P. 9, Q. 5, Tp. HCM	AN DONG Transaction Office An Dong Market Ground floor, 34-36 An Duong Vuong St., Ward 9, Dist. 5, HCMC	Tel: (+84-28) 3835 1188 Fax: (+84-28) 3833 5406
4.	Chi nhánh BÌNH CHÁNH 77 An Dương Vương, P. An Lạc A, Q. Bình Tân, Tp. HCM	BINH CHANH Branch 77 An Duong Vuong St., An Lac A Ward, Binh Tan Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3751 5663 – 3751 5664 Fax: (+84-28) 3877 9268
	Phòng Giao Dịch KỶ HÒA 658 Sư Vạn Hạnh, P. 12, Q. 10, Tp. HCM	KY HOA Transaction Office 658 Su Van Hanh St., Ward 12, Dist. 10, HCMC	Tel: (+84-28) 3863 4928 – 3863 4930 Fax: (+84-28) 3863 4929
	Phòng Giao Dịch BÌNH TÂN 608 Lê Văn Quới, Khu Phố 10, P. Bình Hưng Hoà A, Q. Bình Tân, Tp. HCM	BINH TAN Transaction Office 608 Le Van Quoi St., Quarter 10, Binh Hung Hoa A Ward, Binh Tan Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3820 0652 – 3820 0419 Fax: (+84-28) 3820 0851
5.	Chi nhánh THÁI BÌNH 333 Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. HCM	THAI BINH Branch 333 Pham Ngu Lao St., Pham Ngu Lao Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3836 8188 – 3836 8270 Fax: (+84-28) 3836 8654
	Phòng Giao dịch PHÚ THỌ 27 Nguyễn Thị Nhỏ, P. 9, Q. Tân Bình, Tp. HCM	PHU THO Transaction Office 27 Nguyen Thi Nho St., Ward 9, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3866 6094 Fax: (+84-28) 3866 6126
	Phòng Giao dịch QUẬN 2 202/1-202/3 Nguyễn Duy Trinh, P. Bình Trưng Tây, Q. 2, Tp. HCM	DISTRICT 2 Transaction Office 202/1-202/3 Nguyen Duy Trinh St., Binh Trung Tay Ward, Dist. 2, HCMC	Tel: (+84-28) 3743 7991 Fax: (+84-28) 3743 7990
6.	Chi nhánh TÂN BÌNH 8-10 Lý Thường Kiệt, P. 11, Q. Tân Bình, Tp. HCM	TAN BINH Branch 8-10 Ly Thuong Kiet St., Ward 11, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3864 2002 – 3865 1505 Fax: (+84-28) 3864 6123
	Phòng Giao Dịch PHÚ THỌ HÒA 358 Nguyễn Sơn, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM	PHU THO HOA Transaction Office 358 Nguyen Son St., Phu Tho Hoa Ward, Tan Phu Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3978 6058 Fax: (+84-28) 3978 7597
	Phòng Giao Dịch HÒA BÌNH 60 Lê Minh Xuân, P. 8, Q. Tân Bình, Tp. HCM	HOA BINH Transaction Office 60 Le Minh Xuan St., Ward 8, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3978 3758 – 3978 3759 Fax: (+84-28) 3978 3757

SAIGONBANK’S BUSINESS NETWORK

H/O: 2C Pho Duc Chinh St.,
Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCMC
Tel: (+84-28) 3914 3183
Fax: (+84-28) 3914 3193
Website: www.saigonbank.com.vn
SWIFT: SBITVNVX

7.	Chi nhánh TÂN ĐỊNH 117 Trần Quang Khải, P. Tân Định, Q. 1, Tp. HCM	TAN DINH Branch 117 Tran Quang Khai St., Tan Dinh Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3848 4891 – 3848 4893 Fax: (+84-28) 3848 4890
	Phòng Giao Dịch QUẬN 5 182-184 Trần Hưng Đạo, P. 7, Q. 5, Tp. HCM	DISTRICT 5 Transaction Office 182-184 Tran Hung Dao St., Ward 7, Dist. 5, HCMC	Tel: (+84-28) 3856 4988 – 3856 4987 Fax: (+84-28) 3856 7176
8.	Chi nhánh BÌNH HÒA 139-141-143 Nơ Trang Long, P. 12, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	BINH HOA Branch 139-141-143 No Trang Long St., Ward 12, Binh Thanh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3516 5831 – 3516 5832 Fax: (+84-28) 3516 5836
	Phòng Giao dịch QUẬN 12 218 Trường Chinh, P. Tân Hưng Thuận, Q. 12, Tp. HCM	DISTRICT 12 Transaction Office 218 Truong Chinh St., Tan Hung Thuan Ward, Dist. 12, HCMC	Tel: (+84-28) 3719 0041 Fax: (+84-28) 3719 0042
9.	Chi nhánh 3 THÁNG 2 1291-1291C Đường 3/2, P. 16, Q. 11, Tp. HCM	3 THANG 2 Branch 1291-1291C 3/2 St., Ward 16, Dist. 11, HCMC	Tel: (+84-28) 3960 1125 – 3960 1126 Fax: (+84-28) 3960 1112
10.	Chi nhánh KHÁNH HỘI 208-210 Khánh Hội, P. 6, Q. 4, Tp. HCM	KHANH HOI Branch 208-210 Khanh Hoi St., Ward 6, Dist. 4, HCMC	Tel: (+84-28) 3943 4905 Fax: (+84-28) 3943 4906
	Phòng Giao dịch THỦ ĐỨC 240 Võ Văn Ngân, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức, Tp. HCM	THU DUC Transaction Office 240 Vo Van Ngan St., Binh Tho Ward, Thu Duc Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3722 5852 – 3722 5862 Fax: (+84-28) 3722 5842
11.	Chi nhánh TÂN PHÚ 30AB Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM	TAN PHU Branch 30AB Le Trong Tan St., Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3812 5609 Fax: (+84-28) 3812 5610
KHU VỰC MIỀN BẮC		NORTHERN REGION	
12.	Chi nhánh HÀ NỘI 11A Đoàn Trần Nghiệp, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	HA NOI Branch 11A Doan Tran Nghiep St., Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3537 9950 – 3537 9946 – 3537 9949 Fax: (+84-24) 3537 9955
	Phòng Giao Dịch THANH NHÀN Tầng 1-2, 37 Kim Đồng, P. Giáp Bát, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	THANH NHAN Transaction Office 1 st - 2 nd Floor, 37 Kim Dong St., Giap Bat Ward, Hoang Mai Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3972 5203 – 3972 5204 Fax: (+84-24) 3972 5204
	Phòng Giao Dịch TRUNG HÒA 60 Trung Hòa, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	TRUNG HOA Transaction Office 60 Trung Hoa St., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3783 3698 Fax: (+84-24) 3783 3697
13	Chi nhánh BA ĐÌNH 121 Chùa Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội	BA DINH Branch 121 Chua Lang St., Lang Thuong Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3775 7888 – 3775 7666 Fax: (+84-24) 3259 5897
	Phòng Giao Dịch VĨNH PHÚC 18 Duy Tân, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	VINH PHUC Transaction Office 18 Duy Tan St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 6684 6689 Fax: (+84-24) 6269 7997
	Phòng Giao dịch KIM MÃ Tầng 1, nhà số 85 An Trạch, P. Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, Hà Nội	KIM MA Transaction Office 1 st Floor, 85 An Trach St., Quoc Tu Giam Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3734 1651 – 3734 1652 Fax: (+84-24) 3734 6171

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH
SAIGONBANK (TT)

14.	Chi nhánh CẦU GIẤY 99 Nguyễn Phong Sắc, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	CAU GIAY Branch 99 Nguyen Phong Sac St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	ĐT: (+84-24) 3745 0999 – 3745 0129 Fax: (+84-24) 3745 0555 – 3745 0128
	Phòng Giao Dịch XUÂN THỦY Tầng 1, 703 Hoàng Hoa Thám, P. Vĩnh Phúc, Q. Ba Đình, Hà Nội	XUAN THUY Transaction Office 1 st Floor, 703 Hoang Hoa Tham St., Vinh Phuc Ward, Ba Dinh Dist., Ha Noi	ĐT: (+84-24) 3787 2051 – 3787 2266 Fax: (+84-24) 3787 2050
	Phòng Giao Dịch MAI DỊCH 73 Phố Doãn Kế Thiện, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	MAI DICH Transaction Office 73 Doan Ke Thien St., Mai Dich Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3792 1218 – 3792 1216 Fax: (+84-24) 3792 1215
15.	Chi nhánh HOÀN KIẾM 44 Trần Nhật Duật, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	HOAN KIEM Branch 44 Tran Nhat Duat St., Dong Xuan Ward, Hoan Kiem Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3828 4059 – 2218 4662 Fax: (+84-24) 3928 3413
	Phòng Giao Dịch HÀNG MÃ 38 Hàng Hòm, P. Hàng Gai, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	HANG MA Transaction Office 38 Hang Hom St., Hang Gai Ward, Hoan Kiem Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3938 0235 Fax: (+84-24) 3938 0235
	Phòng Giao Dịch NAM ĐỒNG 338 Phố Bạch Mai, P. Bạch Mai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	NAM DONG Transaction Office 338 Bach Mai St., Bach Mai Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3573 7708 Fax: (+84-24) 3573 7707
16.	Chi nhánh LONG BIÊN 16 Ngụy Như Kon Tum, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	LONG BIEN Branch 16 Nguy Nhu Kon Tum St., Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3557 9746 Fax: (+84-24) 3557 9745
	Phòng Giao Dịch LÒ ĐÚC 147 Phố Lò Đúc, P. Đồng Mác, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	LO DUC Transaction Office 147 Lo Duc St., Dong Mac Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3976 5624 Fax: (+84-24) 3976 5622
	Phòng Giao Dịch ĐỨC GIANG 235-235A Phố Nguyễn Ngọc Nại, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	DUC GIANG Transaction Office 235-235A Nguyen Ngoc Nai St., Khuong Mai Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3222 2971 Fax: (+84-24) 3652 0481
17.	Chi nhánh ĐỒNG ĐA 19 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	DONG DA Branch 19 Hoang Cau St., O Cho Dua Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3537 5964 Fax: (+84-24) 3537 5962
	Phòng Giao Dịch ĐÀO TẤN Tầng 1, 35 Phố Tô Vĩnh Diện, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	DAO TAN Transaction Office 1 st Floor, 35 To Vinh Dien St., Khuong Trung Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 2260 8895 Fax: (+84-24) 3569 0421
	Phòng Giao Dịch QUAN HOA 148 Nguyễn Chí Thanh, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội	QUAN HOA Transaction Office 148 Nguyen Chi Thanh St., Lang Thuong Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3232 1083 Fax: (+84-24) 3232 1107
18.	Chi nhánh HẢI PHÒNG Thửa số 02 Lô 3B, Khu đô thị mới Ngã năm Sân bay Cát Bi, P. Đồng Khê, Q. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng	HAI PHONG Branch Lot 3B (Plot No.02), New Urban Area at Crossroads Cat Bi Airport, Dong Khe Ward, Ngo Quyen Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 379 7585 – 379 7589 Fax: (+84-225) 379 7586
	Phòng Giao Dịch TÔ HIỆU 45 + 47 + 1/47 Phố Hàng Kênh, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng	TO HIEU Transaction Office 45 + 47 + 1/47 Hang Kenh St., Trai Cau Ward, Le Chan Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 379 7559 Fax: (+84-225) 379 7569
	Phòng Giao Dịch CÁT BÀ 251 Đường 1/4, Thị trấn Cát Bà, Huyện Cát Bà, Tp. Hải Phòng	CAT BA Transaction Office 251 Street No. 1/4, Cat Ba Town, Cat Ba Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 369 6055 Fax: (+84-225) 369 6057
19.	Chi nhánh QUẢNG NINH 164 Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	QUANG NINH Branch 164 Le Thanh Tong St., Bach Dang Ward, Ha Long City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 365 6369 – 365 6363 Fax: (+84-203) 365 6367
	Phòng Giao Dịch CẨM PHẢ 84 Bà Triệu, P. Cẩm Đông, Tp. Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	CAM PHA Transaction Office 84 Ba Trieu St., Cam Dong Ward, Cam Pha City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 372 1900 – 372 1988 Fax: (+84-203) 372 1902

SAIGONBANK’S BUSINESS
NETWORK (CONT.)

	Phòng giao dịch MẠO KHÊ 289 Khu Vĩnh Tuy I, P. Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	MAO KHE Transaction Office 289 Vinh Tuy I Zone, Mao Khe Ward, Dong Trieu Town, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 358 4195 – 358 4196 Fax: (+84-203) 358 4197
	Phòng giao dịch BÃI CHÁY 491 Hạ Long, P. Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	BAI CHAY Transaction Office 491 Ha Long St., Bai Chay Ward, Ha Long City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 351 5712 – 351 5716 Fax: (+84-203) 351 1746
	Phòng giao dịch ĐÔNG TRIỀU 178 Nguyễn Bình, P. Đông Triều, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	DONG TRIEU Transaction Office 178 Nguyen Binh St., Dong Trieu Ward, Dong Trieu Town, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 358 2398 Fax: (+84-203) 358 2174
20.	Chi nhánh LÀO CAI 121 Thanh Niên, P. Cốc Lếu, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	LAO CAI Branch 121 Thanh Nien St., Coc Leu Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 382 3386 – 366 7788 Fax: (+84-214) 382 6944
	Phòng Giao dịch CAM ĐƯỜNG 61 Hoàng Quốc Việt, P. Pom Hán, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	CAM DUONG Transaction Office 61 Hoang Quoc Viet St., Pom Han Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 375 6898 – 375 6885 Fax: (+84-214) 375 6898
	Phòng Giao dịch SAPA 18 Ngụ Chi Sơn, P. Sa Pa, Thị xã Sa Pa, Tỉnh Lào Cai	SAPA Transaction Office 18 Ngu Chi Son St., SaPa Ward, SaPa Town, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 377 1288 Fax: (+84-214) 377 1266
	Phòng giao dịch KIM TÂN 457 Hoàng Liên, P. Kim Tân, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	KIM TAN Transaction Office 457 Hoang Lien St., Kim Tan Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 382 3866
KHU VỰC MIỀN TRUNG		CENTRAL REGION	
21.	Chi nhánh HUẾ 50 Hùng Vương, P. Phú Nhuận, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	HUE Branch 50 Hung Vuong St., Phu Nhuan Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 383 4858 – 383 4649 Fax: (+84-234) 383 4888
	Phòng Giao Dịch ĐỒNG BA 135 Trần Hưng Đạo, P. Phú Hòa, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	DONG BA Transaction Office 135 Tran Hung Dao St., Phu Hoa Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 357 1535 – 357 1955 Fax: (+84-234) 359 0777
	Phòng Giao Dịch BẾN NGỰ 12 Phan Bội Châu, P. Vinh Ninh, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	BEN NGU Transaction Office 12 Phan Boi Chau St., Vinh Ninh Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 383 9005 – 383 9006 Fax: (+84-234) 383 9007
22.	Chi nhánh ĐÀ NẴNG 186 Bạch Đằng, P. Phước Ninh, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	DA NANG Branch 186 Bach Dang St., Phuoc Ninh Ward, Hai Chau Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 365 2491 – 365 2494 Fax: (+84-236) 365 5205
	Phòng Giao Dịch CHỢ MỚI 275 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	CHO MOI Transaction Office 275 Trung Nu Vuong St., Hoa Thuan Tay Ward, Hai Chau Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 363 1623 Fax: (+84-236) 363 1624
	Phòng Giao Dịch THANH KHÊ 56A Hàm Nghi, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	THANH KHE Transaction Office 56A Ham Nghi St., Thac Gian Ward, Thanh Khe Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 365 6676 Fax: (+84-236) 365 6696
23.	Chi nhánh BÌNH THUẬN 67- 67A Trần Hưng Đạo, P. Phú Thủy, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận	BINH THUAN Branch 67 - 67A Tran Hung Dao St., Phu Thuy Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 383 5835 – 383 5999 Fax: (+84-252) 383 5535
	Phòng Giao Dịch HÀM TIẾN 245 Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố 2, P. Hàm Tiến, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận	HAM TIEN Transaction Office 245 Nguyen Dinh Chieu St., Quarter No. 2, Ham Tien Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 374 3444 Fax: (+84-252) 374 3446
	Phòng Giao Dịch HÀM TÂN 35-37 Cách Mạng Tháng Tám, Thị trấn Tân Nghĩa, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận	HAM TAN Transaction Office 35-37 Cach Mang Thang Tam St., Tan Nghia Town, Ham Tan Dist., Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 376 7979 - 387 8999

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH

SAIGONBANK ^(TT)

	Phòng Giao Dịch BẮC BÌNH 197 Nguyễn Tất Thành, khu phố Hiệp Phước, Thị trấn Chợ Lầu, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận	BAC BINH Transaction Office 197 Nguyen Tat Thanh St., Hiep Phuoc Quarter, Cho Lau Town, Bac Binh Dist., Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 364 0888 Fax: (+84-252) 364 0868
	KHU VỰC TÂY NGUYÊN	HIGHLAND REGION	
24.	Chi nhánh ĐAKLAK Tầng trệt - Tầng lửng Tòa nhà 50 Nguyễn Tất Thành, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	DAKLAK Branch Building Ground floor - Mezzanine floor, 50 Nguyen Tat Thanh St., Tu An Ward, Buon Ma Thuot City, Daklak Province	Tel: (+84-262) 384 2670 – 384 2669 Fax: (+84-262) 384 2668
	Phòng Giao Dịch HÒA THẮNG 27 Nguyễn Thái Bình, xã Hòa Thắng, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	HOA THANG Transaction Office 27 Nguyen Thai Binh St., Hoa Thang Ward, Buon Ma Thuot City, Daklak Province	Tel: (+84-262) 383 2727 Fax: (+84-262) 383 2757
	KHU VỰC MIỀN ĐÔNG NAM BỘ	SOUTH EAST REGION	
25.	Chi nhánh BÌNH DƯƠNG 310 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	BINH DUONG Branch 310 Binh Duong Ave, Phu Hoa Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 383 4663 – 383 4664 – 383 4665 Fax: (+84-274) 383 4660
	Phòng Giao Dịch MỸ PHƯỚC Đường TC1, Khu Tái định cư Mỹ Phước 2, P. Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	MY PHUOC Transaction Office TC1 St., My Phuoc 2 Resettlement Zone, My Phuoc Ward, Ben Cat Dist., Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 355 3145 – 355 3146 – 355 3148 Fax: (+84-274) 355 3144
	Phòng Giao Dịch LÁI THIẾU 50A ĐT745, Khu phố Chợ, P. Lái Thiêu, Tp. Thuận An, Tỉnh Bình Dương	LAI THIEU Transaction Office 50A DT745, Market Quarter, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 379 7245 – 379 7246 – 379 7248 Fax: (+84-274) 379 7244
26.	Chi nhánh ĐỒNG NAI 144 Đường 30/4, P. Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	DONG NAI Branch 144 30/4 St., Trung Dung Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 394 8654 – 394 8656 Fax: (+84-251) 394 8651
	Phòng Giao Dịch TÂN HÒA 198 Quốc lộ 1A, Khu phố 8, P. Tân Hòa, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	TAN HOA Transaction Office 198 Highway No. 1A, Quarter No. 8, Tan Hoa Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 888 9288 – 888 9388 Fax: (+84-251) 888 9345
	Phòng Giao Dịch TAM PHƯỚC 564 Phụng Hưng, Khu phố Long Đức 3, P. Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	TAM PHUOC Transaction Office 564 Phung Hung St., Long Duc 3 Quarter, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 352 8989 – 352 0456 Fax: (+84-251) 352 0444
	KHU VỰC MIỀN TÂY NAM BỘ	SOUTH WEST REGION	
27.	Chi nhánh TIỀN GIANG 45 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. 4, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	TIEN GIANG Branch 45 Nam Ky Khoi Nghia St., Ward 4, My Tho City, Tien Giang Province	Tel: (+84-273) 397 6277 – 397 6278 Fax: (+84-273) 397 6283
28.	Chi nhánh CẦN THƠ 11 Lý Tự Trọng, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	CAN THO Branch 11 Ly Tu Trong St., An Phu Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 382 6987 – 382 6988 Fax: (+84-292) 382 6985
	Phòng Giao Dịch XUÂN KHÁNH 210 Đường 30/4, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	XUAN KHANH Transaction Office 210 30/4 St., Xuan Khanh Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 378 2674 Fax: (+84-292) 378 2675
	Phòng Giao Dịch AN HÒA 91 Cách Mạng Tháng Tám, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	AN HOA Transaction Office 91 Cach Mang Thang Tam St., An Hoa Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 376 9730 Fax: (+84-292) 376 9731

SAIGONBANK’S BUSINESS

NETWORK ^(CONT.)

29.	Chi nhánh THỐT NỐT 362 Nguyễn Công Trứ, Khu vực Long Thạnh A, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ	THOT NOT Branch 362 Nguyen Cong Tru St., Long Thanh A Zone, Thot Not Ward, Thot Not Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 361 0336 – 361 0337 Fax: (+84-292) 361 0335
30.	Chi nhánh AN GIANG 1391 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Long, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	AN GIANG Branch 1391 Tran Hung Dao St., My Long Ward, Long Xuyen City, An Giang Province	Tel: (+84-296) 394 5939 – 394 5626 Fax: (+84-296) 394 5636
	Phòng Giao Dịch SỐ 1 LONG XUYỀN 2796 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	NO. 1 LONG XUYEN Transaction Office 2796 Tran Hung Dao, My Thanh Ward, Long Xuyen City, An Giang Province	Tel: (+84-296) 383 2230 – 383 2217 Fax: (+84-296) 383 1223
31.	Chi nhánh BẠC LIÊU 126 Bà Triệu, P. 3, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	BAC LIEU Branch 126 Ba Trieu St., Ward 3, Bac Lieu City, Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 395 3713 Fax: (+84-291) 395 3714
	Phòng Giao Dịch HOÀNG VĂN THU 43B Trần Huỳnh, Khóm 2, P. 7, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	HOANG VAN THU Transaction Office 43B Tran Huynh, Zone 2, Ward 7, Bac Lieu City, Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 395 9529 Fax: (+84-291) 395 9530
	Phòng Giao Dịch PHƯỚC LONG 197/A1 ấp Long Thành, Thị trấn Phước Long, Huyện Phước Long, Tỉnh Bạc Liêu	PHUOC LONG Transaction Office 197/A1 Long Thanh Hamlet, Phuoc Long Town, Phuoc Long Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 358 1552 Fax: (+84-291) 358 1551
	Phòng Giao Dịch HÒA BÌNH 170 Quốc lộ 1A, ấp Thị Trấn B, Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu	HOA BINH Transaction Office 170 Highway No. 1A, Thi Tran B Hamlet, Hoa Binh Town, Hoa Binh Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 388 3279 Fax: (+84-291) 388 3280
	Phòng Giao Dịch ĐỒNG HẢI 189 Ngọc Diên, ấp II, Thị trấn Gành Hào, Huyện Đông Hải, Tỉnh Bạc Liêu	DONG HAI Transaction Office 189 Ngoc Dien St., Hamlet II, Ganh Hao Town, Dong Hai Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 384 5888 Fax: (+84-291) 384 4111
	Phòng Giao Dịch VĨNH LỢI 97 Quốc lộ 1A, ấp Cái Dầy, Thị trấn Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi, Tỉnh Bạc Liêu	VINH LOI Transaction Office 97 Highway No. 1A, Cai Day Hamlet, Chau Hung Town, Vinh Loi Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 383 1888 Fax: (+84-291) 383 1889
32.	Chi nhánh SÓC TRĂNG 1B Trưng Nhị, Khóm 4, P. 1, Thị xã Vĩnh Châu, Tỉnh Sóc Trăng	SOC TRANG Branch 1B Trưng Nhị St., Zone 4, Ward 1, Vinh Chau Town, Soc Trang Province	Tel: (+84-299) 391 0756 – 391 0757 Fax: (+84-299) 391 0758
33.	Chi nhánh CÀ MAU 4 - 6 Lý Bôn, P. 4, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	CA MAU Branch 4 - 6 Ly Bon St., Ward 4, Ca Mau City, Ca Mau Province	Tel: (+84-290) 382 4953 – 382 4958 Fax: (+84-290) 382 4956
	CÁC CÔNG TY TRỰC THUỘC	AFFILIATED COMPANIES	
34.	Công Ty Quản Lý Nợ và Khai Thác Tài Sản 38 Nguyễn Thái Bình, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM	Assets Management Company 38 Nguyen Thai Binh St., Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3821 8524 – 3824 6265
35.	Khách sạn RIVERSIDE 18-19-20 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM	RIVERSIDE Hotel 18-19-20 Ton Duc Thang St., Ben Nghe Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3822 4038 Fax: (+84-28) 3825 1417

MẠNG LƯỚI NGÂN HÀNG ĐẠI LÝ

CORRESPONDENT BANKING RELATIONSHIP

TỔNG SỐ NGÂN HÀNG

Total of bank

374

Tại 61 quốc gia

In 61 countries

CHÂU ÂU / EUROPE

- AUSTRIA

NORWAY

BELARUS

POLAND

BELGIUM

PORTUGAL

BULGARIA

RUSSIA

CZECH REPUBLIC

SLOVAKIA

DENMARK

SPAIN

FINLAND

SWEDEN

FRANCE

SWITZERLAND

GERMANY

TURKEY

GREECE

UKRAINE

HUNGARY

UNITED KINGDOM

IRELAND

ITALY

KAZAKHSTAN

LATVIA

LUXEMBOURG

NETHERLANDS
- 153

Ngân hàng/ Banks

CHÂU Á / ASIA

- HONGKONG

BAHRAIN

INDIA

BANGLADESH

INDONESIA

CAMBODIA

ISRAEL

CHINA

JAPAN

KOREA

KUWAIT

LAOS

MALAYSIA

PHILIPPINES

QATAR

SINGAPORE

SRI LANKA

TAIWAN

THAILAND

UNITED ARAB EMIRATES

VIETNAM
- 157

Ngân hàng/ Banks

CHÂU PHI / AFRICA

- CAMEROON

CONGO

COTE D'IVOIRE

GABON

NIGERIA

REUNION

TANZANIA

TUNISIA
- 10

Ngân hàng/ Banks

CHÂU ÚC / OCEANIA

- AUSTRALIA
- 06

Ngân hàng/ Banks

CHÂU MỸ / AMERICAS

- ARGENTINA

BRAZIL

CANADA

GUADELOUPE

MARTINIQUE

UNITED STATES

38

Ngân hàng/ Banks



NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

2C Pho Duc Chinh Street, District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam

Tel [84.28] 3914 3183 – [84.28] 3914 3196 Fax [84.28] 3914 3193

Swift SBITVNVX Web www.saigonbank.com.vn